



SỔ TAY HƯỚNG DẪN CAN THIỆP SỚM

Early Intervention Manual

<http://www.transitionplanningasia.org/resources/early-intervention-manual>

Namita Jacob

National Trust: Trans Disciplinary Approach

Tác giả

Dr Namita Jacob

Regional Education Specialist, Asia Pacific, Perkins International

Nhóm phát triển

Poonam Natrajan; Vimala Srinivasan; Priyo Lal; Madhumathi Bose; Namita Jacob

Pinki Rani&Vandana Chopra

Hình ảnh

© *Helping Children who are Blind*, courtesy of Heidi Broner and Hesperian Health Guides

(formerly known as Hesperian Foundation), Berkeley, CA

Ấn phẩm của

THE NATIONAL TRUST

for the Welfare of Persons with Autism, Cerebral Palsy, Mental Retardation & Multiple Disabilities (Ministry of Social Justice & Empowerment, Govt. of India) 16-B, Bada Bazar Road, Old Rajinder Nagar, New Delhi-110060

Tel.011-43187800 / 43187878 Fax : 011-43187880 e-mail : contactus@thenationaltrust.in
website : www.thenationaltrust.in

Khái niệm và Những sự đóng góp

Mặc dù chỉ có một người viết hầu hết các phần của cuốn Sổ tay này nhưng nhiều người khác đã cùng tham gia sáng tạo, bao gồm việc làm sao cho cuốn sách có cấu trúc, những vấn đề lớn được đặt vào từng nhóm tuổi và những đề nghị can thiệp mẫu chốt.

Nhóm làm việc gồm có:

Dr Namita Jacob	Poonam Natrajan	Vimala Srinivasan
Priyo Lal	Madhumathi Bose	Anuradha Naidu
Sudha Ramamurthy	Pinki Rani	Vandana Chopra

Bản quyền

©The National Trust for the Welfare of Persons with Autism, Cerebral Palsy, Mental Retardation & Multiple Disabilities, 2014.

Có thể sao chép, tái tạo và phân phối Sổ tay hướng dẫn này cho mọi người nhưng phải miễn phí hoặc có chi phí nhưng phải phi lợi nhuận. Chúng tôi khuyến khích chuyển dịch và điều chỉnh cuốn sách cho phù hợp với nhu cầu địa phương, với sự cho phép của chúng tôi. Nếu bạn muốn chuyển dịch, vui lòng liên hệ với chúng tôi contactus@thenationaltrust.in

Hình ảnh

Phần lớn những hình ảnh minh họa trong cuốn Sổ tay hướng dẫn này được Hesperian Health Guides giữ bản quyền. **Vui lòng liên hệ images@hesperian.org nếu bạn quan tâm đến việc sử dụng những hình minh họa đó.**

Chúng tôi mong muốn những hình minh họa bắt kịp được sự phát triển và cùng lúc cung cấp cho độc giả hàng loạt ý tưởng về những vị trí tốt, những đồ chơi thông minh, những sự điều chỉnh môi trường và môi trường xã hội phong phú.

*Chúng tôi bắt đầu với nguồn thông tin tốt nhất mà chúng tôi biết, đó là **The Hesperian Health Guides** – và sự biết ơn sâu sắc vì sự hỗ trợ hào phóng dành cho công việc của chúng tôi.*

Lời nói đầu

Cuốn **Sổ tay Hướng dẫn Can thiệp sớm** là một giấc mơ đã trở thành hiện thực, một giấc mơ cho tất cả những ai là nguồn nhân lực của National Trust và của rất nhiều tổ chức làm việc với trẻ em từ sơ sinh đến 5 tuổi bị chậm phát triển. Ở National Trust, khi chúng tôi phát triển Kế hoạch Chiến lược 2012 – 2017, một trong những mục tiêu lớn nhất trước tiên là việc can thiệp sớm thượng thặng ở Ấn Độ.

National Trust bắt đầu Chương trình Khát vọng năm 2007 và từ đó đã tài trợ cho 85 tổ chức phi chính phủ để thực hiện các dịch vụ cho nhóm tuổi này. NGO kể từ đó để chạy dịch vụ cho nhóm tuổi này. Đây không phải là đầy đủ khi chúng ta xem xét quy mô của nhu cầu trong nước của chúng tôi. Khi xem xét sự tiến bộ của chúng tôi trong việc mở rộng can thiệp sớm ở Ấn Độ, chúng tôi cũng thấy rằng năng lực của các chuyên gia giáo dục đặc biệt và trị liệu trong các các tổ chức đã được đăng ký của chúng tôi rất hạn chế trong việc cung cấp các dịch vụ chất lượng cho nhóm tuổi này. Đây là giai đoạn cực kỳ quan trọng trong cuộc đời và chỉ với biện pháp can thiệp sáng tạo, việc tập huấn phụ huynh mạnh mẽ và việc quản lý tốt trong những năm đầu đời, chúng ta có thể thực sự hy vọng xây dựng năng lực cho các bên liên quan của chúng ta. Chỉ như thế thì sau đó mới có thể giáo dục hòa nhập, xin việc, kiếm sống và được hòa nhập thực sự.

Sự ra đời của Rashtriya Bal Swasthya Karyakaram¹ (Rashtriya Bal Swasthya Karyakaram - RBSK) là một động thái rất quan trọng và chúng tôi vẫn thường xuyên đối thoại với Bộ Y tế, nhấn mạnh tầm quan trọng của sự cần thiết của những can thiệp hạn dài hạn và phi y tế cho trẻ chậm phát triển. Sổ tay Hướng dẫn này chắc chắn là một sự hỗ trợ tuyệt vời cho các nhóm đội làm việc với các RBSK trong lĩnh vực chậm phát triển. Chúng tôi hy vọng rằng ở mỗi Trung tâm can thiệp sớm cấp quận (District Early Intervention Centre) sẽ có một Phòng hỗ trợ về chậm phát triển (Delayed Development Unit).

Cuốn Sổ tay Hướng dẫn này cũng giúp hướng dẫn các chuyên gia ở các tổ chức muốn mở rộng các dịch vụ can thiệp gồm các nhu cầu của trẻ từ sơ sinh đến 6 tuổi và gia đình trẻ. Cuốn sách không tái phát minh ra một bộ máy mới mà chỉ cố gắng kết nối các nguồn lực có sẵn về những công nghệ can thiệp sớm vào một nơi mà thôi.

Cuốn Sổ tay Hướng dẫn cố gắng giúp các chuyên gia và cha mẹ nhìn trẻ theo cách toàn diện. Cuốn sách nhận ra được tầm quan trọng của việc nhận biết và xây dựng năng lực của gia đình để làm tăng khả năng của trẻ. Cha mẹ cung cấp những chương trình riêng biệt về vật lý trị liệu, ngôn ngữ trị liệu, hoạt động trị liệu và giáo dục chuyên biệt để thực sự có những thời gian bền bỉ để thực hiện những chương trình này

Chúng tôi đề nghị một cách tiếp cận lồng ghép đa ngành, tích hợp các mục tiêu vào trong những thói quen hàng ngày của gia đình và sử dụng các nguồn lực của gia đình cũng như của cộng đồng. Cách tiếp cận này khuyến khích các nhà chuyên môn xem xét trẻ một cách tổng thể và rút ra kết luận từ mỗi sự quy tắc để lên kế hoạch một chương trình toàn diện. Can thiệp tức là thông qua việc vui chơi thú vị, phù hợp độ tuổi hoặc các hoạt động thường lệ sẽ giúp trẻ đạt được các mốc phát triển hay men theo các mốc đó để học một kỹ năng thực tế.

¹ RBSK là Dịch vụ Sàng lọc sức khỏe và Can thiệp sớm, thuộc Vụ Sức khỏe Quốc gia, Bộ Y tế và Phúc Lợi Gia đình, Ấn Độ)

Cuốn sổ tay này là việc làm xuất phát từ niềm đam mê mà nhiều người đã tình nguyện mang tặng những dữ liệu của họ. Tuy nhiên tôi muốn đặc biệt cảm ơn Tiến sĩ Namita Jacob – chuyên gia tư vấn các chương trình phục hồi chức năng của Perkins International - đã lấy thời gian quý báu của mình từ chương trình làm việc cực kỳ bận rộn để tập huấn ở các nước châu Á Thái Bình Dương. Vô cùng cảm ơn cô đã để ý đến từng chi tiết và sự cố gắng không mệt mỏi để xem xét xuyên suốt cuốn sách.

Tôi chắc chắn cuốn sách này là một nguồn tài nguyên giá trị cho tất cả chúng ta - những người muốn đảm bảo rằng cuộc sống của trẻ em và người lớn chậm phát triển sẽ được tràn ngập niềm vui và hiệu quả, đảm bảo rằng họ sẽ vươn tới phía trước như những công dân có đóng góp với đất nước.

Poonam Natarajan

Chủ tịch National Trust

Giới thiệu: Trao quyền cho phụ huynh

Bất kỳ chương trình can thiệp sớm nào cũng chỉ thành công nếu các Nhóm liên ngành thực hiện một cách chủ động trong việc trao quyền cho phụ huynh và gia đình. Việc trao quyền này liên quan đến sự hiểu biết, tin cậy vào các quyền của trẻ em và kiến thức về các chính sách và nguồn lực sẵn có thông qua chính phủ dành cho người khuyết tật. Theo định nghĩa của Công ước Liên hiệp quốc về quyền của Người khuyết tật (United Nations Convention on the Rights of Persons with Disabilities – UNCRPD), người khuyết tật bao gồm những người có khiếm khuyết lâu dài về thể chất, tâm thần, trí tuệ hoặc giác quan mà khi tương tác với những rào cản khác nhau có thể phương hại đến sự tham gia hữu hiệu và trọn vẹn của họ vào xã hội trên cơ sở bình đẳng với những người khác. (Điều 1)²

Chính phủ ban hành các đạo luật và các chính sách để gỡ bỏ các rào cản làm tổn hại đến sự tham gia đầy đủ và hiệu quả của người khuyết tật. Hơn nữa, những rào cản này thực sự được gỡ bỏ chỉ khi chính các gia đình, cộng đồng và những người khuyết tật bắt đầu thực sự và dám thách thức với từng rào cản, đòi hỏi luật và chính sách phải được thực hiện.

Chẳng hạn như Luật về Quyền Giáo dục cung cấp Giáo dục bắt buộc và miễn phí cho mọi trẻ từ 6 – 14 tuổi. Ngoài ra, với một trẻ chậm phát triển, có nhiều bước phải được nhà trường, nhóm can thiệp sớm, cha mẹ và cộng đồng thực hiện để thực sự việc nhập học thành công. Phải sắp xếp những bước này từ thuyết phục gia đình về tầm quan trọng của nhà trường đối với một trẻ chậm phát triển, cho đến sự nhạy bén với việc đi học; và với thầy cô giáo về cách làm sao để lôi cuốn trẻ. Phạm vi giải quyết các nhu cầu và những rào cản gồm có:

1. Khả năng tiếp cận

- phương tiện di chuyển từ nhà đến trường và ngược lại;
- rào cản tiếp cận tự do đến lớp học;
- các nhà vệ sinh có thể tiếp cận được;
- giao tiếp – đặc biệt dành cho trẻ phi ngôn ngữ

2. Các thiết bị hỗ trợ

3. Chương trình giảng dạy và sự đánh giá có điều chỉnh

4. Trang thiết bị dạy học của giáo viên/giáo viên hỗ trợ/người hỗ trợ

Một khi giải quyết được các nhu cầu, trẻ chậm phát triển sẽ có được một sân chơi bình đẳng và có thể đến trường như quyền mà em có.

² Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam cũng ban hành Nghị quyết số 84/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 về việc phê chuẩn Công ước của Liên hiệp quốc về quyền của người khuyết tật

Những cộng sự là phụ huynh

Điều cốt yếu cho mọi chương trình Can thiệp sớm là có cha mẹ của trẻ, như là một bộ phận không thể thiếu của nhóm lên kế hoạch và thực hiện. Điều này chỉ thực hiện được khi nhóm làm việc liên ngành dành thời gian thích đáng để giải thích cho cha mẹ tất cả những chiều kích về sự chậm phát triển và về sự khuyết tật cụ thể của trẻ

Cha mẹ cần hiểu về nhu cầu của một đứa con chậm phát triển hơn là những sự can thiệp y tế.

Có thể có nhiều vấn đề y tế phức tạp cùng tồn tại, nhưng cùng với sự hỗ trợ y tế, trẻ cần sự can thiệp và đào tạo lâu dài để có thể đạt được tiềm năng của mình. Cha mẹ thường phải mất một thời gian dài mới hiểu rằng các bác sĩ không thể chữa trị được tình trạng của con mình mà phải thông qua sự can thiệp chủ động thì trẻ có tiềm năng mới trở thành một người đóng góp trong gia đình, cộng đồng và là một công dân có đóng góp cho đất nước. Tuy nhiên, sự can thiệp này có thể được sáng tạo và có rất nhiều niềm vui cho tất cả người tham gia. Nó cũng sẽ làm cho thái độ của mọi người trở nên tích cực.

Một khi các bậc phụ huynh hiểu rằng trẻ có thể tiến bộ, mặc dù chậm hơn trong một số lĩnh vực phát triển thì họ cần được khuyến khích sử dụng tất cả sự sáng tạo và thông thái của mình để phát triển các hoạt động vui chơi và sử dụng các nguồn lực có sẵn tại địa phương. Các hoạt động can thiệp sớm khi được các phụ huynh và cộng đồng của họ phát triển ở bối cảnh địa phương luôn luôn có một hương vị năng động. Sau đó những hoạt động này dễ dàng chuyển từ cha mẹ sang hàng xóm, các thành viên khác trong cộng đồng, nhân viên chăm sóc, giáo viên, v.v... Những hoạt động này có thể là bài hát, những câu chuyện, trò chơi mang tính chất địa phương, sử dụng vật liệu giá rẻ ở địa phương.

Một khi cha mẹ hiểu sự phát triển bình thường của trẻ ở mọi lĩnh vực, họ sẽ có thể đánh giá đúng được những điểm mạnh và điểm yếu của con mình và cách thu hẹp khoảng trống ở nơi có thể làm được hoặc tạo ra một thiết bị hỗ trợ để giúp trẻ thực hiện trong khu vực đó. Ví dụ: (1) một cái khung tập đi có bánh xe và tay phanh được sản xuất tại địa phương hoặc khung đứng để giúp trẻ đi bộ khi trẻ không có trạng thái cân bằng hoặc (2) một bảng giao tiếp công nghệ thấp nếu trẻ không nói được, (3) xây một thiết bị vệ sinh giá rẻ bằng gạch cho trẻ không ngồi xổm được, v.v...

Cha mẹ phải là cộng sự trong tiến trình lập kế hoạch can thiệp cho trẻ. Thường thì các nhóm chuyên viên cảm thấy rằng những người không biết chữ sẽ chẳng thể đóng góp gì vào việc lập kế hoạch. Tuy nhiên, đó chỉ là sự đồn đại, vì tất cả các phụ huynh đều hiểu con cái họ hơn bất kỳ ai khác. Họ biết điều gì quan trọng nhất cần ưu tiên tập huấn, những kiến thức của họ rất sáng suốt và có giá trị. Không may là những sự thông thái này có thể bị mất đi nếu chúng ta, những chuyên gia, lại quá phụ thuộc vào những gì có trong sách vở.

Những mạng lưới phụ huynh

Điều quan trọng là nhóm can thiệp sớm phải đưa cha mẹ vào nhóm để họ có thể hỗ trợ lẫn nhau càng thường xuyên càng tốt. Kể cả khi con cái họ có khác nhau về độ tuổi, khác nhau về nhu cầu hoặc những rào cản thì các gia đình cũng luôn luôn giúp đỡ lẫn nhau để tiến xa về phía trước.

Một trong những mục tiêu của Chương trình Can thiệp sớm là nên giúp một nhóm phụ huynh mẫu và sau đó là tạo ra những mạng lưới. Vai trò quan trọng nhất của những mạng lưới như thế là chia sẻ thông tin, các kỹ năng và các giải pháp, truyền cảm hứng cho nhau và thúc đẩy tìm kiếm những giải pháp tươi mới giúp cho con cái họ được tham gia thực sự vào cộng đồng và các hoạt động kinh tế. Chương trình Can thiệp sớm có sự tham gia của gia đình và cộng đồng có thể giúp tạo ra những bước nhảy vọt của những người khuyết tật khi trở thành người lớn.

Các nhóm phụ huynh và các mạng lưới phụ huynh cũng có sức mạnh đàm phán và vận động chính sách. Chỉ khi những nhóm này phát triển và xác lập danh tiếng của chính họ thì chúng ta sẽ tập hợp được tiếng nói để gỡ bỏ cả những rào cản và quan điểm thái độ.

Poonam Natrajan

Chủ tịch National Trust

Mục lục

Lời nói đầu	4
Giới thiệu: Trao quyền cho phụ huynh	6
Bố cục Sổ tay hướng dẫn	1
Buổi gặp đầu tiên	Gia đình
Buổi gặp đầu tiên	Trẻ
Tiến về phía trước	Gia đình và trẻ
Gợi ý qui trình thực hiện	7
Mẫu Nhận Trẻ	8
3 tháng – Mẫu theo dõi sự tiến bộ	Hướng dẫn
3 tháng - Mẫu theo dõi tiến bộ	Trẻ
Hỗ trợ người chăm sóc	14
Mẫu theo dõi sự hỗ trợ người chăm sóc	15
Quan sát giờ dạy	16
Hướng dẫn chất lượng:	Gặp gỡ người chăm sóc
Từ lúc sinh đến 3 tháng tuổi	20
Chu trình phát triển quan trọng: Lúc sinh đến 3 tháng tuổi	21
Những điểm cần lưu ý	22
Can thiệp thông qua vui chơi	24
Từ 3 tháng đến 6 tháng tuổi	26
Chu trình phát triển quan trọng: 3 tháng đến 6 tháng tuổi	27
Những điểm cần lưu ý	28
Can thiệp thông qua vui chơi	30
6 tháng đến 9 tháng tuổi	31
Chu trình phát triển quan trọng: 6 tháng đến 9 tháng	32
Những điểm cần lưu ý	33
Can thiệp thông qua vui chơi	35
9 tháng đến 12 tháng tuổi	37
Chu trình phát triển quan trọng: 9 tháng đến 12 tháng tuổi	38
Các điểm cần lưu ý	39
Can thiệp thông qua vui chơi	40
Một tuổi đến hai tuổi	41
Chu trình phát triển quan trọng: Một đến Hai tuổi	42
Các điểm cần lưu ý	43
Can thiệp thông qua vui chơi	45
Hai tuổi đến ba tuổi	47
Chu trình phát triển quan trọng: 2 tuổi đến 3 tuổi	48
Những điểm cần lưu ý	49
Can thiệp thông qua vui chơi	51
3 tuổi đến 4 tuổi	52
Chu trình phát triển quan trọng: 3 tuổi đến 4 tuổi	53
Những điểm cần lưu ý	54
Can thiệp thông qua vui chơi	56
4 đến 6 tuổi	57
Chu trình phát triển quan trọng: 4 tuổi đến 6 tuổi	58
Những điểm cần quan tâm và Can thiệp thông qua vui chơi	59
Recommended Resources	63

Bố cục Sổ tay hướng dẫn

Tính chất linh hoạt của não bộ và cơ thể trong những năm đầu đời mang lại cho chúng ta cơ hội tốt nhất để thúc đẩy sự phát triển và hạn chế sự ảnh hưởng của bệnh tật hoặc tổn thương đối với hệ thống phát triển. Những dịch vụ can thiệp sớm mang lại hiệu quả cao là những dịch vụ đề cao vai trò của việc chăm sóc tốt sức khỏe và những trải nghiệm đa dạng sớm của trẻ. Những trải nghiệm sớm được thúc đẩy bằng cách hỗ trợ gia đình hiểu và đáp ứng nhu cầu đặc biệt của trẻ thông qua việc điều chỉnh và làm phong phú môi trường sống cũng như những thói quen hằng ngày của trẻ.

Các dịch vụ can thiệp sớm có thể được tổ chức khác nhau tùy thuộc vào nhu cầu của từng gia đình và từng trẻ cũng như các nguồn hỗ trợ của tổ chức. Sự hỗ trợ có thể đạt được hiệu quả lâu dài và có ý nghĩa bằng cách tìm hiểu và hỗ trợ trẻ và gia đình trong môi trường riêng của họ, đặc biệt trong những năm đầu đời. Ngoài ra, dịch vụ can thiệp sớm có thể hỗ trợ các gia đình bằng cách giới thiệu cho họ những dịch vụ hỗ trợ khác trong cộng đồng. Dịch vụ can thiệp sớm nên được cung cấp ngay tại bệnh viện để tất cả các nhu cầu của trẻ được đáp ứng tại một địa điểm.

Đặc biệt trong những năm đầu đời, khi trẻ và gia đình đang cố gắng học những kỹ năng mới và giải quyết những tình huống xung đột cảm xúc, việc hợp tác lâu dài với một chuyên gia cố định mang lại cho họ rất nhiều lợi ích. Nhà can thiệp sớm cần phải có khả năng trong việc xác định và đáp ứng các nhu cầu khác nhau của trẻ và gia đình. Nhà can thiệp sớm cũng cần phải biết khi nào cần giới thiệu trẻ và gia đình đến những chuyên gia khác để đánh giá và hướng dẫn họ chi tiết và đầy đủ hơn. Cuốn Sổ tay hướng dẫn này sẽ giúp các bạn xác định thời điểm để giới thiệu và giúp gia đình gặp những nguồn hỗ trợ thích hợp.

Khi một gia đình bước vào trung tâm can thiệp sớm, nhà can thiệp sớm cần phải đọc trước cuốn Sổ tay hướng dẫn này để nhắc nhở họ về những điều quan trọng cần phải quan sát trong thời điểm này, xác định điều chậm trễ, nguồn hỗ trợ và đề xuất biện pháp can thiệp.

Lập kế hoạch và lưu giữ thông tin

Một kế hoạch can thiệp cần phải suy xét đến khả năng và nhu cầu của trẻ và gia đình, các nguồn hỗ trợ trong gia đình và trong cộng đồng, các nguồn hỗ trợ của dịch vụ can thiệp. Việc trao đổi thường xuyên với nhà can thiệp sớm cũng là một yếu tố quan trọng trong việc xác định đúng mục tiêu và lập kế hoạch can thiệp.

Trong phần này, chúng tôi sẽ hướng dẫn các bạn cách tổ chức buổi gặp gỡ đầu tiên với người chăm sóc và trẻ và dùng các biểu mẫu để đánh giá tình huống, lập kế hoạch, theo dõi sự tiến bộ. Điều này giúp nhà can thiệp sớm đánh giá hiệu quả của chương trình can thiệp và điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết.

Chúng tôi cũng đề cập những chỉ tiêu chất lượng cho trẻ, cho gia đình và cho chính chương trình. Nhà can thiệp hoặc cố vấn chương trình có thể dùng những chỉ tiêu chất lượng này để xác định các nhu cầu đào tạo và hỗ trợ chuyên môn.

Sự phát triển của trẻ

Chúng tôi phân chia cuốn Sổ tay hướng dẫn này dựa trên độ tuổi của trẻ để giúp nhà can thiệp nhìn nhận trẻ một cách toàn diện và sử dụng các hoạt động lứa tuổi tiêu biểu để xác định mục tiêu và chương trình can thiệp cho trẻ hơn là chú ý đến sự khiếm khuyết và chậm trễ. Trong mỗi nhóm tuổi, chúng tôi sắp xếp các thông tin sao cho nhà can thiệp có thể dễ dàng xác định các vấn đề và các giải pháp cho trẻ và gia đình. Việc sử dụng thuật ngữ trung lập về giới tính như “đứa trẻ” làm cho câu văn trở nên phức tạp và khó khăn, vì vậy chúng tôi sử dụng thuật ngữ “cậu ấy”, “cô ấy” để thay thế và hi vọng nhà can thiệp hiểu rằng chúng tôi dùng các thuật ngữ này cho cả hai giới tính. Mỗi nhóm tuổi bao gồm bốn phần như sau:

Sự quan trọng của lứa tuổi: hình thức can thiệp đơn giản nhất là giúp trẻ có những trải nghiệm trong việc chơi đùa tương tự những trẻ cùng tuổi khác. Vì vậy, phần đầu tiên tập trung vào điều trẻ đang làm và đang học trong suốt giai đoạn tuổi này. Khi cha mẹ chia sẻ những hoạt động trong ngày của trẻ sẽ giúp nhà can thiệp so sánh chúng với hoạt động của những trẻ khác ở cùng độ tuổi và giúp họ hiểu rằng những hoạt động này có thể bị ảnh hưởng vì trẻ bị khiếm khuyết.

Vòng tròn các mốc phát triển: phần này giúp nhà can thiệp nhanh chóng nhận ra các kỹ năng và khả năng của trẻ trong khi xác định những lĩnh vực trẻ cần được hỗ trợ. Bằng cách đặt các lĩnh vực phát triển khác nhau trên một vòng tròn, chúng tôi hi vọng sẽ giúp nhà can thiệp và người chăm sóc luôn nhìn nhận đứa trẻ như là một con người trọn vẹn với tất cả các điểm mạnh và điểm yếu của trẻ. Những mốc phát triển trong mục này được tổng hợp từ nhiều nguồn nghiên cứu khác nhau của Ấn Độ.

Bên cạnh các mốc phát triển, những bức ảnh trong vòng tròn còn minh họa những hoạt động tiêu biểu giúp trẻ phát triển và đạt những kỹ năng phù hợp với lứa tuổi. Nhiều người, nhiều mục tiêu và môi trường khác nhau được minh họa để nhắc nhở nhà can thiệp cần phải nhìn vượt ra khỏi sự khiếm khuyết và cân nhắc những hạn chế khác và các nguồn hỗ trợ khi thiết kế chương trình can thiệp.

Những điểm cần lưu ý: Phần này chỉ ra những lĩnh vực chính cần được lưu tâm trong giai đoạn đầu của thời thơ ấu. Chúng tôi cũng đưa ra các đề xuất và các hỗ trợ cần thiết cho những đánh giá chuyên sâu và những sự can thiệp. Các kỹ năng được lựa chọn trong từng giai đoạn tuổi là những kỹ năng phát triển tiêu biểu cho độ tuổi đó. Chúng cũng là các mốc phát triển để xem xét khả năng bị khiếm khuyết hoặc chậm phát triển ở trẻ. Các kỹ năng khác khuyến khích chúng ta thay đổi những kinh nghiệm của trẻ bằng cách tạo một môi trường kích thích sự phát triển cho trẻ. Ví dụ, không phải trẻ nào cũng có cơ hội tiếp xúc sớm với tranh ảnh, sách và có cơ hội viết vẽ nghệch ngoạc hay chơi xếp hình. Sự chậm trễ trong những lĩnh vực này là do trẻ không có cơ hội tiếp xúc. Vì vậy chúng tôi khuyến khích người chăm sóc trẻ nhìn thấy giá trị của việc cung cấp những trải nghiệm này cho trẻ. Tập trung phát triển sớm những kỹ năng này cũng góp phần thúc đẩy sự phát triển của những lĩnh vực khác như dinh dưỡng, ngôn ngữ và khả năng giải quyết vấn đề ở trẻ.

Phần này cũng giúp nhà can thiệp luôn cảnh giác với những vấn đề có thể bị bỏ qua khi quan sát trẻ và lắng nghe chia sẻ của gia đình. Ví dụ, vấn đề về thị giác và thính giác thường hay bị bỏ qua khi trẻ có những khiếm khuyết rõ ràng khác.

Can thiệp thông qua trò chơi: can thiệp sớm có thể được nghĩ đơn giản như là giúp trẻ chơi các trò chơi phù hợp với lứa tuổi. Trò chơi đóng một vai trò quan trọng trong việc giúp trẻ học và phát triển một cách vui vẻ. Trong khi chơi, trẻ sẽ phát sinh nội lực giúp chúng cảm thấy thoải mái, phát triển khả năng tập trung chú ý, lưu giữ và hồi tưởng những gì đã học dễ dàng hơn. Trò chơi kích thích trẻ sử dụng các giác quan, các kỹ năng vận động và thực hành mà không sợ chán nản khi thất bại.

Nếu ở mỗi giai đoạn, chúng ta đều nghĩ về cách một đứa trẻ chơi - chơi với cái gì, với ai, ở đâu, như thế nào - thì chúng ta thật sự đã có những nền tảng cơ bản của một chương trình can thiệp sớm tốt. Một khi xác định được những yếu tố giới hạn hoạt động chơi của trẻ, nhà can thiệp phải nghĩ cách điều chỉnh môi trường, đồ chơi, hoạt động và cung cấp vị trí phù hợp và hỗ trợ để trẻ chủ động tham gia các hoạt động chơi phù hợp với lứa tuổi.

Các nguồn thông tin

Có rất nhiều nguồn thông tin hướng dẫn quá trình can thiệp cho trẻ khuyết tật và chậm phát triển. Chúng tôi có liệt kê một bộ sách cơ bản trong phần này. Chúng tôi sử dụng rất nhiều tài liệu tham khảo của tổ chức Hesperian Foundation. Các tài liệu này đã được kiểm tra và sử dụng rộng rãi trên toàn thế giới. Những tài liệu này có thể truy cập trực tuyến miễn phí và đã được dịch ra nhiều ngôn ngữ khác nhau.

Ngoài ra, chúng tôi sưu tầm một vài nguồn tài liệu và gom lại trong một thư mục riêng biệt. Thư mục này bao gồm những tài liệu được sử dụng thường xuyên trong can thiệp sớm, dựa trên kinh nghiệm và sự tư vấn của Chương trình Perkins International. Chúng tôi khuyến khích các nhà can thiệp bổ sung thêm vào các tài liệu này những kinh nghiệm, nhu cầu và phát kiến của bản thân họ để cá nhân hóa cuốn Sổ tay hướng dẫn này cho phù hợp với nhu cầu của cộng đồng mà họ đang phục vụ.

Lập kế hoạch và lưu giữ thông tin

Cơ hội đầu tiên cho chúng ta can thiệp chính là buổi gặp đầu tiên khi ta bắt đầu biết về trẻ từ gia đình em. Khi một gia đình cùng trẻ bước vào trung tâm, chúng ta cần phải dành thời gian xây dựng mối quan hệ tốt với họ và con họ. Hãy nhận xét về quần áo của trẻ, nụ cười, những ngón tay nhỏ xíu dễ thương - hay bất cứ điều gì về trẻ mà bạn thấy đáng yêu. Đặc biệt khi trẻ còn nhỏ và gia đình đang trong quá trình tìm hiểu những dấu hiệu bất thường ở trẻ, gia đình sẽ cảm thấy được hỗ trợ rất nhiều khi nhìn thấy nhà can thiệp có mối quan hệ tốt với con mình như một người bình thường trước khi hỏi về những vấn đề hoặc khiếm khuyết của trẻ.

Là một nhà can thiệp, bạn cần phải biết về sự chào đời, lịch trình chi tiết các lần khám chữa bệnh và toàn bộ phát triển của trẻ. Bạn cũng cần phải tìm hiểu về những mối lo lắng của gia đình, những ưu tiên cũng như phải tìm hiểu chi tiết về những thói quen, nguồn tài nguyên và nhu cầu của họ. Bạn không nên hỏi gia đình tuần tự các câu hỏi theo một danh sách đã được chuẩn bị trước, mà hãy tham gia nhiệt tình vào cuộc trò chuyện với gia đình, ghi chú vắn tắt các thông tin từ những câu chuyện bằng tiêu đề chính. Mặc dù điều này có vẻ như không được tổ chức nhưng nó thật sự rất hữu ích, vì:

1. Gia đình sẽ thoải mái và cảm thấy bạn thật sự quan tâm đến họ cũng như con họ.
2. Bạn sẽ biết thêm nhiều điều mà bạn không ngờ tới hoặc không nghĩ tới để đặt câu hỏi.
3. Bạn sẽ có được những thông tin về thái độ và sự kì vọng của các thành viên trong gia đình.

Trong suốt cuộc trò chuyện, bạn phải tuân theo nguyên tắc “lắng nghe chủ động”: thật sự chú tâm vào cuộc trò chuyện, tôn trọng ý kiến của họ mặc dù nó có thể khác biệt, và khuyến khích họ trò chuyện. Mẫu “Gặp gỡ người chăm sóc - Chỉ tiêu chất lượng” sẽ giúp bạn ghi nhớ những nguyên tắc chính của lắng nghe chủ động.

Sau khi trò chuyện với gia đình, bạn có thể bắt đầu tương tác trực tiếp với trẻ. Điều đầu tiên và quan trọng nhất trong mỗi lần tương tác là bạn phải xây dựng mối quan hệ với trẻ. Nếu bạn cảm thấy khó thực hiện điều này trong lần gặp đầu tiên, hãy hướng dẫn ba mẹ hoặc người thân của trẻ chơi với trẻ và bạn tiến hành quan sát. Hãy nói về những điều tích cực mà bạn nhìn thấy khi quan sát trẻ hoặc khi đề cập lĩnh vực trẻ gặp khó khăn. Bạn cũng hãy trao đổi về những gì gia đình và chương trình có thể làm để hỗ trợ trẻ.

Sau khi kết thúc lần gặp đầu tiên, cha mẹ phải cảm thấy rằng họ được lắng nghe và cảm thông về những mối lo lắng, nhu cầu của họ được tôn trọng. Họ cũng phải hiểu rõ hơn về con họ và phải tin tưởng rằng một số thứ có thể thay đổi và họ là một bộ phận góp phần vào những thay đổi đó, họ phải biết ít nhất một phương pháp để giúp con phát triển. Điều này có vẻ như không thể thực hiện được, nhưng một nhà can thiệp giỏi - người biết lắng nghe và quan sát tốt - có thể sử dụng kiến thức và kinh nghiệm của riêng họ để cung cấp cho gia đình ít nhất một biện pháp để giải quyết một vấn đề mà đứa trẻ hoặc gia đình gặp phải.

Vào cuối buổi trò chuyện, bạn hãy cảm ơn phụ huynh hoặc nhận xét về ý kiến hoặc sự trình bày của họ để họ nhận ra rằng những chia sẻ của họ giúp bạn hiểu rõ hơn về trẻ và có những ý kiến hữu ích trong việc hỗ trợ sự phát triển và học tập của trẻ. Hãy ghi thêm những thông tin mới vào trong hồ sơ của trẻ và trong kế hoạch can thiệp khi thích hợp.

Hãy quan sát trẻ ngay cả khi bạn đang trò chuyện với gia đình. Bạn có thể biết được nhiều thứ thông qua quan sát. Bạn có thể quan sát tư thế cơ thể, những điều trẻ có vẻ thích thú, những điều trẻ đang làm khi gia đình đang trò chuyện với bạn. Hãy chú ý xem trẻ cảm thấy căng thẳng hay thoải mái và cố gắng phán đoán xem trẻ sẽ chấp nhận bạn trong cuộc gặp đầu tiên hay không. Nếu bạn không thể nhanh chóng xây dựng sự tin tưởng nơi trẻ, hãy hướng dẫn người chăm sóc tương tác với trẻ và quan sát.

Hãy nhớ rằng, những tương tác đầu tiên của bạn với trẻ nên là những tương tác tích cực và cho phép bạn xây dựng nền tảng cho một mối quan hệ tin cậy. Bạn nên nỗ lực và tập trung vào việc xây dựng mối quan hệ tốt với đứa trẻ hơn là làm cho trẻ vâng lời bạn và thực hiện những nhiệm vụ khác nhau. Nên nhớ rằng, sự tương tác của bạn chính là bài học đầu tiên cho người chăm sóc về cách giúp trẻ tham gia, tương tác và sử dụng khả năng của riêng mình để làm một việc gì đó.

Mẫu **Nhận Trẻ** nên được sử dụng cho **MỖI** trẻ đến với trung tâm. Nếu bạn không có thời gian để tiến hành đánh giá chi tiết và không biết nên bắt đầu từ đâu, hãy sử dụng trang có **Bảng Đánh Giá Phát Triển Thể Chất và Xã Hội (Physical and Social Milestone Charts)** hoặc **Vòng Tròn Phát Triển (Developmental Circle)** trong nhóm tuổi của trẻ để giúp bạn bắt đầu. Hãy nhớ, sau cuộc trò chuyện, mỗi gia đình phải có ít nhất một lời khuyên cụ thể, khả thi về một điều họ có thể làm ngay để giúp con họ.

Hồ Sơ Đánh Giá Trẻ (Mẫu Các mục tiêu cho từng trẻ và Mẫu Biểu đồ đánh giá) (Sample case study with goals and Sample assessment chart) có trong cuốn Sổ tay hướng dẫn này sẽ giúp bạn có thêm nhiều thông tin chi tiết về trẻ và gia đình; quan trọng hơn là nó giúp bạn sắp xếp các thông tin nhằm hỗ trợ bạn nhìn nhận trẻ và gia đình cũng như những cơ hội học tập và phát triển của họ một cách toàn diện. Sau cuộc gặp gỡ đầu tiên, bạn phải bắt đầu điền vào Hồ Sơ Đánh Giá Trẻ và có thể điền thêm thông tin từ những cuộc gặp tiếp theo.

Sau khi thiết lập các mục tiêu cho trẻ, hãy đánh giá lại và lưu trữ thông tin sử dụng mẫu **Theo dõi sự tiến bộ** ba tháng một lần. Điều này sẽ bắt buộc bạn phải dừng lại, đánh giá lại, xem xét các vấn đề mới nảy sinh, điểm mạnh và những nguồn tài nguyên mới xuất hiện và nhắc nhở bạn điều chỉnh kế hoạch can thiệp cho phù hợp.

Trong can thiệp sớm, hỗ trợ gia đình là một phần quan trọng trong trách nhiệm của bạn và là một chiến lược lớn trong can thiệp một đứa trẻ. Chúng tôi nhận ra rằng, việc thay đổi thái độ, kiến thức và kỹ năng của gia đình sẽ tạo cho đứa trẻ một nền tảng vững chắc cho những cơ hội học tập và phát triển trong suốt cuộc đời của trẻ.

Mẫu Hỗ trợ người chăm sóc cho phép bạn lưu giữ thông tin chi tiết về những lĩnh vực bạn muốn hỗ trợ gia đình. Mẫu này nên được điền trước khi bạn hoàn tất việc xây dựng kế hoạch can thiệp. Đào tạo người chăm sóc là một phần quan trọng trong chương trình can thiệp và bạn có thể sử dụng thông tin trong mẫu này cùng với những thông tin về sự ưu tiên và lo lắng của gia đình để giúp bạn quyết định bạn sẽ làm gì và phương pháp nào tốt nhất để thực hiện.

Sau một năm can thiệp, bạn có thể cần phải tiến hành đánh giá toàn diện về kế hoạch thực hiện.

Gợi ý qui trình thực hiện

Đối với trẻ đến trung tâm thường xuyên và đều đặn, (ít nhất 2 lần 1 tuần), nên theo kế hoạch bên dưới. Đối với trẻ và gia đình đến trung tâm ít hơn, hãy điều chỉnh thời gian cho phù hợp. Bạn có thể sử dụng mẫu này trong hồ sơ của từng trẻ như là một cách nhắc nhở về tiến trình thực hiện và là một cách đảm bảo cung cấp kĩ càng và kịp thời dịch vụ can thiệp. Điền ngày hoàn thành mục tiêu theo mong đợi vào hàng thứ hai và điền ngày hoàn thành mục tiêu trên thực tế vào các ô khi bạn hoàn thành mẫu.

	Cuộc gặp đầu tiên	Cuối tháng thứ nhất	Ba tháng kể từ lần đánh giá đầu tiên	Sáu tháng kể từ lần đánh giá đầu tiên	Chín tháng kể từ lần đánh giá đầu tiên	Mười hai tháng kể từ lần đánh giá đầu tiên
Điền ngày hoàn thành mục tiêu theo mong đợi vào đây						
Mẫu nhận trẻ	Hoàn thành					Xem xét lại và điều chỉnh khi cần thiết
Hồ sơ đánh giá trẻ	Hoàn thành những mục tiêu và hoạt động cụ thể					Xem xét lại và điều chỉnh khi cần thiết
Mẫu theo dõi sự tiến bộ của trẻ			Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành
Mẫu hỗ trợ người chăm sóc	Hoàn thành bao gồm những mục tiêu và hoạt động cụ thể					Xem xét lại và điều chỉnh khi cần thiết
Mẫu theo dõi sự tiến bộ - người chăm sóc				Hoàn thành		Hoàn thành

Mẫu Nhận Trẻ

Tên trẻ:

Ngày sinh:

Nam Nữ

Ngày gặp:

Tên và địa chỉ đầy đủ của ba mẹ:

Số chứng minh:

Nghề nghiệp và thu nhập của ba:

1. Ngày được chẩn đoán: _____
2. Chẩn đoán chính: _____
3. Những chẩn đoán khác: _____
4. Trẻ có đang điều trị gì không? _____
5. Trẻ có uống thuốc gì đó thường xuyên không? _____
6. Hãy kể tên và tuổi của tất cả các thành viên sống trong nhà. (Ghi chú mối quan hệ với trẻ)

	Tên	Quan hệ với trẻ	Tuổi	Học vấn
1.	_____	Ba	---	_____
2.	_____	Mẹ	---	_____
3.	_____	_____	---	_____
4.	_____	_____	---	_____
5.	_____	_____	---	_____

7. Lịch sử chào đời

.....

.....

.....

.....

8. Những mốc phát triển đầu tiên

.....

.....

.....

9. Ai là người trong gia đình tắm rửa, cho ăn và chăm sóc trẻ thường xuyên nhất?

.....

.....

.....

10. Những lo lắng hàng đầu và ưu tiên của gia đình

.....

.....

.....

11. Mô tả thói quen hằng ngày của trẻ từ khi thức dậy đến khi đi ngủ. Vui lòng ghi đầy đủ và chi tiết các hoạt động và thói quen hằng ngày ví dụ như thời gian trẻ ngủ, chi tiết các bữa ăn.

.....

.....

.....

12. Mô tả thói quen của những người chăm sóc chính.

.....

.....

.....

13. Liệt kê tất cả những người thường xuyên tương tác, chơi đùa và ở bên cạnh trẻ (các thành viên trong gia đình, hàng xóm)

.....

.....

.....

14. Có bất kì ai hoặc tổ chức nào trong khu vực bạn đang sống hỗ trợ bạn trong việc chăm sóc con bạn? (VD: Giáo viên, nhân viên y tế ở địa phương)

.....

.....

.....

15. Bạn đến trung tâm này bằng phương tiện gì? Đi mất bao lâu?

.....

.....

.....

Dựa trên thông tin đã thu thập được và kết quả đánh giá nhu cầu của trẻ, vui lòng đưa ra đề xuất cho dịch vụ can thiệp bao gồm cả thông tin về nơi can thiệp và mức độ thường xuyên mà dịch vụ can thiệp sẽ cung cấp.

Đề xuất:

.....

.....





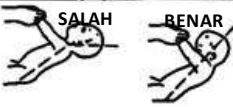






































.....

Ngày:.....

Đánh giá sự phát triển kỹ năng thể chất

Tên:.....

- phát triển thông thường từ 0-5 tuổi -

KỸ NĂNG THỂ CHẤT	Độ tuổi bắt đầu trung bình	3 tháng	6 tháng	9 tháng	1 tuổi	2 tuổi	3 tuổi	5 tuổi		
Kiểm soát đầu và cổ	 Nhấc đầu lên	 Ngẩng đầu và giữ được 1 chút	 Giữ được đầu và vai	 Quay đầu và chuyển trọng lượng	 Giữ đầu thẳng khi được kéo lên <i>SALAH</i> <i>BENAR</i>	 Di chuyển và giữ đầu dễ dàng ở mọi hướng nhìn				
Lật		 Lật ngửa	 Lật sấp	 Lật qua lật lại dễ dàng khi chơi						
Ngồi		 Ngồi khi được hỗ trợ hoàn toàn	 Ngồi khi được hỗ trợ một phần	 Ngồi chống tay	 Tự ngồi một mình	 Ngồi một mình vững vàng	 Xoay và di chuyển người dễ dàng khi ngồi			
Bò và đi		 Trườn	 Lết hoặc bò	 Vịn để đứng	 Vịn để đi	 Đi	 Chạy	 Đi bằng gót hoặc nhón gót	 Đi giật lùi	 Nhảy lò cò
Điều khiển bàn tay và cánh tay	 Nắm ngón tay	 Vươn tay với đồ vật	 Cầm nắm bằng cả bàn tay	 Chuyển đồ vật từ tay này sang tay kia	 Cầm bằng ngón trỏ và ngón cái	 Di chuyển ngón tay tới lui từ mũi và vật đang chuyển động	 Tung và chụp bóng			
Nhìn	 Đối theo vật gần trước mặt	 Thích các vật màu sáng chói	 Nhận ra các khuôn mặt khác nhau	 Đối theo vật ở xa	 Nhìn những vật nhỏ	 Nhìn rõ những vật nhỏ cách xa 6 mét (xem trang 453 để kiểm tra)				
Nghe	 Cử động hoặc khóc khi có tiếng động lớn	 Quay về phía âm thanh	 Phản ứng khi nghe tiếng mẹ	 Thích nhịp điệu âm nhạc	 Hiểu từ đơn giản <i>Sentuh</i> <i>hidung</i>	 Nghe rõ và hiểu ngôn ngữ đơn giản <i>Di mana ayah?</i>				

Đánh giá sự phát triển kỹ năng xã hội và tư duy

~ phát triển bình thường từ 0 - 5 tuổi ~

Sự phát triển	Độ tuổi trung bình	3 tháng	6 tháng	9 tháng	1 năm	2 năm	3 năm	5 năm
Ngôn ngữ và giao tiếp		Khóc khi đói hoặc ướt	Ê a khi vui vẻ	Tạo âm thanh đơn giản	Dùng âm thanh nhất định cho mỗi hoạt động khác nhau	Dùng từ đơn giản	Kết hợp từ	Dùng câu đơn
Hành vi xã hội		Cười với người khác		Hiểu và đáp trả "không"	Làm những việc đơn giản khi được yêu cầu	Thích được khen khi hoàn thành nhiệm vụ	Tương tác với cả người lớn và trẻ em	
Tự phục vụ	Bú mẹ	Bỏ mọi thứ vào miệng	Nhai thức ăn cứng	Tự xúc ăn	Tự uống nước từ ly	Cởi quần áo đơn giản	Tắm rửa và hay quần áo	phụ giúp việc đơn giản
Chú ý và hứng thú	Cười khi người khác cười	Hứng thú ngắn với đồ chơi và âm thanh	Gắn bó mật thiết với người chăm sóc	chơi với đồ chơi lâu hơn	Phân loại đồ vật	Tạo đồ chơi/trò chơi từ nhiều đồ vật khác nhau		
chơi	Nắm đồ vật được đặt trong tay	Chơi với cơ thể mình	Chơi với đồ vật đơn giản	Thích các trò chơi xã hội đầu tiên (Ú òa)	Bắt chước	Chơi với trẻ khác	Chơi độc lập với bạn và đồ chơi	
Tư duy và học tập	Khóc khi đói và không thoải mái	Nhận ra mẹ	Nhận ra nhiều người	Tìm kiếm đồ chơi đã rơi ra khỏi tầm mắt	Bắt chước hành động đơn giản	Chỉ vào vật khi được hỏi	Làm theo hướng dẫn đơn giản	Làm theo hướng dẫn phức tạp

Tên trẻ: Số thẻ của trẻ:

1. **Mỗi 3 tháng**, dựa trên trao đổi với gia đình về những trải nghiệm của họ khi ở nhà, sự quan sát của bạn về việc thực hiện các kỹ năng của trẻ và sự tự tin của gia đình, vui lòng đánh giá sự hoàn thành mục tiêu theo các mức độ bên dưới.

✓ Đã đạt được ± Bắt đầu xuất hiện × Chưa đạt được ○ Không thực hiện

2. Trong phần Nhận xét, vui lòng ghi lại sự quan sát, lý do, các vấn đề được xác định trong quá trình bạn trao đổi với gia đình về mức độ hoàn thành mục tiêu.

3. Ở mỗi mục tiêu, hãy suy nghĩ về ý kiến phản hồi của gia đình, những ưu tiên hoặc lo lắng mới của họ cũng như nhu cầu của trẻ và những ưu tiên phát triển và đưa ra đề xuất.

Tạo mục tiêu mới

Điều chỉnh mục tiêu

Tiếp tục thực hiện mục tiêu

Hướng dẫn lại và tiếp tục mục tiêu

Thay đổi chiến lược và tiếp tục mục tiêu

Khác

Ví dụ:

Ngày	Mức độ hoàn thành	Nhận xét	Đề xuất
Mục tiêu			
Tự ngồi một mình trong 30 giây trên nền nhà	Bắt đầu xuất hiện	Tiến bộ chậm. Cần nhiều cơ hội luyện tập hơn.	Tiếp tục mục tiêu

4. Ở bên dưới bảng, hãy liệt kê những mục tiêu tiếp theo và các hoạt động bao gồm những điều chỉnh trong môi trường, vật liệu hoặc hoạt động cần thực hiện trong ba tháng tiếp theo. Phải có ít nhất một mục tiêu dành cho việc giải quyết lo lắng hoặc ưu tiên của ba mẹ.

Ví dụ: Mục tiêu: Tự ngồi một mình trên nền nhà trong 30 giây.

Hoạt động, vật liệu và môi trường:

1. Khuyến khích trẻ ngồi trên thảm chơi với đồ chơi trong khi mẹ đang giặt đồ ở bên cạnh.

Chèn gối xung quanh để trẻ an toàn.

Đặt đồ chơi trên gối phía trước để trẻ đưa tay ra phía trước.

Nhắc nhở mẹ phải nói chuyện cùng trẻ và khuyến khích trẻ.

Khuyến khích trẻ ngồi trở lại khi bị mất thăng bằng.

2. Khuyến khích trẻ ngồi trên nền gần cái cây khi người lớn đang ngồi ở đó vào buổi sáng.

Đặt trẻ ngồi giữa hai chân của dì khi dì ngồi dang chân.

Mặt trẻ hướng ra ngoài để nhìn và tương tác với những người lớn khác

Hướng dẫn dì cách đặt trẻ để trẻ có thể ngồi độc lập, không cần trợ giúp nhưng vẫn an toàn.

Nhắc nhở mọi người nói chuyện với trẻ và khuyến khích trẻ.

Khuyến khích trẻ ngồi dậy khi mất thăng bằng.

Ngày	Mức độ hoàn thành	Nhận xét	Đề xuất
Mục tiêu			

Liệt kê những mục tiêu tiếp theo và những hoạt động được đề xuất bao gồm những điều chỉnh trong môi trường, nguyên vật liệu hoặc hoạt động

1.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Vui lòng kiểm tra mục tiêu của bạn và những đề xuất để thấy:

1. Những hoạt động này có khuyến khích sự phát triển của tất cả các lĩnh vực?
2. Bạn có giải quyết những mối lo ngại hoặc ưu tiên của phụ huynh?
3. Những mục tiêu và hoạt động này có phù hợp với thói quen và khả năng của gia đình?

Họ tên trẻ:.....

Ngày sinh:

Nam Nữ

Số thẻ:

Hỗ trợ người chăm sóc

Thông tin người chăm sóc

1. Vui lòng cho biết mối quan hệ của bạn với trẻ

Ba Mẹ Ông Bà Khác _____

2. Vui lòng cho biết tuổi của bạn

Dưới 20 21- 29 30 -39
 40 - 49 50 - 59 Trên 60

3. Vui lòng cho biết trình độ học vấn của bạn _____

Phát triển kiến thức và kỹ năng cho người chăm sóc là một nhiệm vụ quan trọng của dịch vụ can thiệp sớm. Các buổi tập huấn, thăm viếng gia đình, hướng dẫn và làm mẫu cách tương tác với trẻ là những cách hỗ trợ cha mẹ. Hãy yêu cầu cha mẹ đánh giá mức độ tự tin của họ trong những lĩnh vực dưới đây. Sau vài tháng, hãy thu thập thông tin này lại để xem bạn có cần thay đổi chiến lược của mình không.

Ngày: _____

	Bạn cảm thấy tự tin như thế nào về việc:	Không tự tin chút nào	Không thật sự tự tin	Tự tin	Rất tự tin
1.	Biết cách điều chỉnh các hoạt động thường ngày				
2.	Quản lý hành vi của trẻ				
3.	Xử lý những phản ứng của người khác với con của bạn				
4.	Dạy con bạn những kỹ năng mới				
5.	Biết cách phát triển khả năng giao tiếp của con bạn				
6.	Giúp con bạn phát triển tình bạn với những trẻ khác				
7.	Tạo các hoạt động để trẻ thực hiện khi trẻ ở một mình				
8.	Biết cách thúc đẩy các thành viên khác trong gia đình tham gia tương tác với trẻ				
9.	Biết các quyền lợi của cha mẹ và trẻ em theo Luật giáo dục đặc biệt				
10.	Giúp những người khác có khả năng chăm sóc và giao tiếp với con bạn				

Sử dụng mẫu này cùng với những thông tin về sự lo lắng của gia đình để xác định những ưu tiên trong việc tập huấn cho phụ huynh.

Họ tên trẻ:

Ngày sinh:

Nam Nữ

Số thẻ:

Mẫu theo dõi sự hỗ trợ người chăm sóc

Sau 3-6 tháng, hãy dành thời gian trao đổi với người chăm sóc về kiến thức và kỹ năng của họ trong việc chăm sóc và hỗ trợ trẻ. Hãy hỏi người chăm sóc đánh giá sự tự tin của họ trong những lĩnh vực dưới đây.

Ngày: _____

	Bạn cảm thấy tự tin như thế nào về việc	Không tự tin chút nào	Không thật sự tự tin	Tự tin	Rất tự tin
11.	Biết cách điều chỉnh các hoạt động thường ngày				
12.	Quản lý hành vi của trẻ				
13.	Xử lý những phản ứng của người khác với con bạn				
14.	Dạy con bạn những kỹ năng mới				
15.	Biết cách phát triển khả năng giao tiếp của con bạn				
16.	Giúp con bạn phát triển tình bạn với những trẻ khác				
17.	Tạo các hoạt động để trẻ thực hiện khi trẻ ở một mình				
18.	Biết cách thúc đẩy các thành viên khác trong gia đình tham gia tương tác với trẻ				
19.	Biết các quyền lợi của cha mẹ và trẻ em theo luật giáo dục đặc biệt				
20.	Giúp những người khác có khả năng chăm sóc và giao tiếp với con bạn				

Để thu thập những thông tin sâu hơn, bạn có thể hỏi người chăm sóc phản ánh về mức độ chương trình can thiệp sớm đã giúp họ phát triển kiến thức và kỹ năng và sự tự tin trong những lĩnh vực vừa được thảo luận ở trên như thế nào.

Không một chút nào

một chút xíu

một mức độ nào đó

rất nhiều!

Bạn có thể sử dụng mặt sau của tờ giấy này để ghi chú hoặc nhận xét về sự tương tác với người chăm sóc, gia đình và cộng đồng trong những tháng trước.

Quan sát giờ dạy

Ngày: Mô tả giờ dạy:

Lĩnh vực: lựa chọn hoạt động và lên kế hoạch

Thực tế dạy học	Những điểm cụ thể cần suy nghĩ	Điểm	Nhận xét
Mục tiêu rõ ràng	Hoạt động cung cấp nhiều cách hiểu/ thực hành/ sử dụng kỹ năng hoặc khái niệm		
Các hoạt động mang tính chức năng/thiết thực	Hoạt động cần thiết cho cuộc sống của đứa trẻ bây giờ hoặc sau này. Tăng sự độc lập/ tính tự tôn Hoạt động thú vị, thúc đẩy đứa trẻ tham gia		
Sự tham gia	Trẻ cầm theo các đồ dùng Trẻ tham gia tất cả các bước của hoạt động Trẻ sử dụng sản phẩm đã làm được Trẻ dọn dẹp/ cất đồ dùng		
Sự tự lập	Yêu cầu sự điều chỉnh trang thiết bị ở một địa điểm Điều chỉnh nhiệm vụ để thúc đẩy sự tự lập Khuyến khích tham gia từ một phần đến tham gia hoàn toàn Thời gian chờ đợi vừa đủ để bắt đầu/tham gia Chỉ hướng dẫn khi thật sự cần thiết		
Xây dựng khái niệm	Hoạt động giúp phát triển ngôn ngữ Hoạt động giúp phát triển khả năng đọc viết và làm toán Hoạt động giúp phát triển trí nhớ và kỹ năng giải quyết vấn đề		
Giao tiếp	Trẻ tiếp cận được với những cách giao tiếp phù hợp thông qua hoạt động Những người khác giao tiếp phù hợp với trẻ		
Sự lôi cuốn tham gia	Hoạt động lôi cuốn/thu hút đứa trẻ tham gia		

Cách chấm điểm: 0: Ôi không! Tôi đã bỏ lỡ lần này!

2: làm được, nhưng có những ý tưởng khác làm được tốt hơn

1: có, nhưng chưa tốt lắm

3: làm đúng rồi!!!

Lĩnh vực: chất lượng tương tác

Thực tế dạy học	Những điểm cụ thể	Ví dụ	Điểm	Nhận xét
Chuẩn bị	Trẻ biết sẽ tương tác với ai	Tôi sử dụng một ký hiệu để trẻ hiểu Tôi chờ đến khi trẻ chú ý đến tôi Tôi thu hút sự chú ý của trẻ		
	Trẻ biết trước được khi nào bắt đầu và kết thúc hoạt động	Tôi giới thiệu chủ đề/đề dùng một cách dễ hiểu với trẻ. Tôi dùng kí hiệu/ cử chỉ/lời nói/dấu hiệu để thông báo cho trẻ biết hoạt động kết thúc		
Sự tương tác	Trẻ có rất nhiều cơ hội để giao tiếp	Tôi hưởng ứng chủ đề yêu thích của trẻ Tôi chờ đợi để khuyến khích trẻ bắt đầu sự tương tác Tôi khuyến khích trẻ luân phiên, lựa chọn Tôi tạo cơ hội cho trẻ hỏi, từ chối, nhận xét Tôi cung cấp cơ hội cho trẻ tương tác với người khác		
Phát triển ngôn ngữ	Những cấp độ giao tiếp cao hơn được tạo sẵn/ được làm mẫu	Tôi trình bày lại nội dung giao tiếp của trẻ bằng một hình thức giao tiếp cao hơn Tôi trình bày lại nội dung giao tiếp của trẻ bằng một hình thức giao tiếp khác Tôi tạo cơ hội cho trẻ học đọc viết trong hoạt động		
Tư duy phản biện	Trẻ có cơ hội để giải quyết vấn đề, ghi nhớ hoặc liên kết với những kinh nghiệm trước đó	Tôi tạo tình huống để thúc đẩy kĩ năng giải quyết vấn đề và tư duy phản biện Tôi cho trẻ thời gian để khám phá Tôi khuyến khích trẻ thử nghiệm nhiều lựa chọn khác nhau Tôi giúp trẻ liên kết với những sự kiện/hoạt động trước kia		
Tự lập	Trẻ có sự lựa chọn và cơ hội để tự đưa ra quyết định Trẻ tham gia hoạt động một cách tự lập tùy theo khả năng của trẻ	Tôi cung cấp sự lựa chọn và cơ hội để trẻ điều khiển qui trình của hoạt động Tôi chọn hoạt động, vật liệu và nhịp độ phù hợp, giúp trẻ trải nghiệm được sự thành công cũng như sự thách thức		

Cách chấm điểm: 0: Ôi không! Tôi đã bỏ lỡ lần này!

2: làm được, nhưng có những ý tưởng khác làm được tốt hơn

1: có, nhưng chưa tốt lắm

3: làm đúng rồi!!!

Hướng dẫn chất lượng:**Gặp gỡ người chăm sóc**

Tên người can thiệp: _____

ngày: _____

Người can thiệp có:	không	Có thể tốt hơn	Tương đối tốt	Hoàn hảo!
1. Chào đón gia đình; giới thiệu, nói một điều tích cực về trẻ?				
2. Khuyến khích họ nói về những lo lắng của họ mà không ngắt lời, phản đối, hoặc cho qua mà không xem xét?				
3. Khuyến khích họ nói về gia đình, thói quen hằng ngày của họ cũng như thói quen và hoạt động của trẻ ?				
4. Tương tác mắt phù hợp với người chăm sóc?				
5. Hỏi chuyện người chăm sóc một cách thân mật?				
6. Nghiêng người về phía người chăm sóc để thể hiện bạn hứng thú lắng nghe họ?				
7. Chú ý đến ngôn ngữ cơ thể và giọng nói của người chăm sóc để biết khi nào nên tìm hiểu sâu hơn về vấn đề đó hoặc nên chuyển chủ đề khác?				
8. Cho người chăm sóc đủ thời gian để trả lời câu hỏi đầy đủ?				
9. Ghi chú nhanh và không miệt mài viết?				
10. Không nói giùm người chăm sóc và không chỉ trích hành động hoặc quyết định của họ?				
11. Gật đầu hoặc nói lại ý của họ để xác định bạn hiểu nội dung họ đang nói hoặc cần họ giải thích thêm?				
12. Cảm ơn người chăm sóc về thông tin và ý kiến của họ?				
13. Kiểm tra lại những bận tâm chính của họ và cam đoan chúng sẽ được giải quyết?				
14. Viết lại các ghi chú và thêm vào các thông tin liên quan trước khi kết thúc ngày hôm đó?				
15. Sử dụng những thông tin này để lên kế hoạch can thiệp cho trẻ và gia đình?				

Cách chấm điểm:**0: Ôi không! Tôi đã bỏ lỡ lần này!****1: có, nhưng chưa tốt lắm****2: làm được, nhưng có những ý tưởng khác làm được tốt hơn****3: làm đúng rồi!!!**

Sự phát triển của trẻ

Từ lúc sinh đến 3 tháng

Điều quan trọng ở độ tuổi này

Trong ba tháng đầu đời, em bé học cách quay đầu và di chuyển cánh tay có chủ đích. Những cử động sớm của đầu và cơ thể cho thấy rằng sự phát triển đang đúng hướng - chuyển động bắt đầu từ đầu và động tác hướng xuống. Những cử động đơn giản này mở rộng tới các vật xung quanh trẻ, cho phép các bé phản ứng và đáp trả với người và vật trong môi trường gần và xa - với để vỗ rèm cửa hoặc một giọng nói gần chúng. Ngay cả khi sự điều khiển nhỏ trên đầu, giúp các bé phản ứng với sự không thoải mái và cho chúng những bài học đầu tiên về điều khiển bản thân và thế giới. Chúng bắt đầu học về cơ thể của mình, mặc dù tại thời điểm này, chúng có nhận thức chủ yếu ở tay và đầu.

Trẻ sơ sinh ngủ rất nhiều! Trong những tuần đầu tiên, chúng thích nghi với thế giới mới một cách chậm rãi. Ánh sáng, tiếng ồn và các hoạt động xung quanh nhanh chóng làm chúng mệt và bị áp đảo và cách tốt nhất mà chúng đối phó là ngủ hay khóc. Sau ba tháng đầu tiên, các bé thức lâu hơn và phát triển khả năng để tận hưởng các kích thích từ cuộc sống xung quanh một cách từ từ. Thế giới xung quanh chúng vẫn rất mới, khi khả năng vận động và giác quan phát triển, mỗi ngày là một cuộc khám phá mới - học hỏi rất nhiều! Vì thế, ngay cả ba tháng đầu tiên, các bé vẫn đòi hỏi các giấc ngủ ngắn thường xuyên.

Chúng phát hiện ra rằng thế giới đầy rẫy những âm thanh, mùi, màu sắc và chuyển động thú vị. Suốt thời gian này, các bé học để tham gia và đón nhận những thông tin từ các giác quan, phát triển một cách chậm rãi khả năng giữ tỉnh táo và chú ý. Khi kết thúc giai đoạn này, khả năng được tăng lên để vận động đầu và cánh tay cho chúng những cơ hội để phản ứng với môi trường bằng cách với và nhìn những thứ gây chú ý. Khi kết thúc giai đoạn này, chúng có thể với tới những gì chúng thấy. Những kinh nghiệm và tương tác đầu tiên này với môi trường là tiền đề cho sự phát triển giác quan và khả năng sử dụng các giác quan.

Các bé cần sự chú ý và chăm sóc liên tục, đòi hỏi được cho ăn, thay tã và ngủ liên tục. Chúng thích mọi người và chúng cảm thấy thoải mái khi được ôm ấp, sẽ vui vẻ chấp nhận sự ôm ấp, âu yếm từ người khác. Các bé cũng đáp ứng với những quan tâm và chú ý từ giọng nói và khuôn mặt người. Chúng yên lặng khi được bồng, trò chuyện nhẹ nhàng và lắc có nhịp điệu. Chất lượng của những phản ứng của những người trong môi trường đối với trẻ, sự chú ý của họ với trẻ, cách mà họ sờ, nói chuyện và chơi với trẻ, cách đáp ứng với việc trẻ khóc và các hành động khác của trẻ - tất cả những điều này sẽ cung cấp cho các bé những nền tảng đầu tiên cho việc các bé bắt đầu hiểu và đáp ứng với mọi người.

Chu trình phát triển quan trọng: Lúc sinh đến 3 tháng tuổi



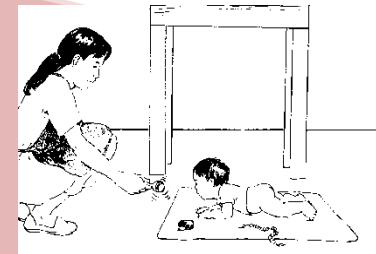
Vận động tinh

Cho tay vào miệng
Nắm chặt ngón tay trong bàn tay
Nắm chặt tay rồi mở ra (2 tháng)



Vận động thô

Lúc mới sinh, xoay đầu từ bên này sang bên kia khi nằm ngửa
Di chuyển tay và chân khi nằm ngửa.
Nhấc đầu lên khi nằm sấp (2 tháng)



Nhận thức

Để dàng nhìn kỹ ở xung quanh
Nhìn kỹ tay và ngón tay
Đổi khuôn mặt theo chiều ngang



Giao tiếp & Ngôn ngữ

Chơi ú òa
Khóc khi đói hoặc không thoải mái hay bị ướt
Cười khi người lớn nói chuyện hay cười



Tự phục vụ

Bú mẹ và bú bình tốt
Phối hợp bú, nuốt và thở
Ôm ấp hoặc lại gần người khi được ôm
Giật mình vì tiếng động đột ngột, yên lặng với những giọng nói quen thuộc



Tình cảm- xã hội

Địu đi khi được bế, thích được ôm
Dừng khóc bởi giọng nói nhẹ nhàng
Thích mặt người và giọng nói

Những điểm cần lưu ý

Nếu bé khóc yếu, xanh xao, có vấn đề với việc bú hoặc khó làm dịu đi mà cứ khóc liên tục, vui lòng đưa đến cơ sở y tế để tìm ra các vấn đề liên quan sức khỏe. Kiểm tra các chỉ số sức khỏe cơ bản; chu vi đầu, trọng lượng chiều cao và tỷ lệ phát triển. Đảm bảo rằng những thông tin này được lưu trữ trong *Mother Child Protection Card* và sẽ tìm ra được vấn đề.

Rất dễ thấy việc giảm sút hoặc bất thường trong cử động của cánh tay và cơ thể, những sự khác biệt rõ ràng về thể chất và cấu trúc. Những khác biệt nhỏ hơn ở những vị trí bình thường, chẳng hạn như đầu luôn quay về một phía, cánh tay hoặc chân cong khác thường, dễ dàng bị bỏ qua trong thời gian tư vấn ngắn. Hãy hỏi liệu em bé có bú một bên hoặc có thể bế hoặc ôm ấp một bên dễ dàng không - những vấn đề thường gặp ở trẻ có đặc điểm nghiêng về một bên. Vui lòng tham khảo *Disabled Village Children, Chapter 6: Guide for Identifying Disabilities* để xác định những vấn đề có nguy cơ và tìm các gợi ý can thiệp.

Các bé khoảng 2 tháng tuổi có thể ngẩng đầu lên khi nằm sấp và bàn tay có thể mở ra ít nhất là một nửa thời gian chúng thức. *Recommend simple activities such as those in Disabled Village Children, Chapter 3: “Early Stimulation and Development Activities” to encourage movement and play and refer Fine Motor Resources “Fisted Hands _activity” for more ideas on using hands.* Nếu bé bị chậm ở các mốc này, vui lòng xem xét các chỉ số sức khỏe khác như kiểu giấc ngủ, mức độ khó chịu, việc bú mớm và đưa đến cơ sở y tế nếu cần thiết. Vui lòng kiểm tra kỹ các vấn đề giác quan bởi vì chúng thường bị bỏ qua. Nếu trẻ có vấn đề về giác quan lẫn vận động, *vui lòng tham khảo The Multiple Sensory Resources Folder for further information and ideas.*

Sự chậm trễ trong phát triển vận động hoặc có vấn đề về giọng nói thường kèm theo khiếm thị và khiếm thính. Các vấn đề này dễ bị bỏ qua vì trẻ không bị mù hoàn toàn hoặc điếc và khi trẻ bị chậm phản ứng thì thường được cho là khiếm khuyết vận động.

Nếu trẻ không dịu đi khi được đụng chạm, từ chối đụng chạm hoặc dường như nhạy cảm với những âm thanh, bề mặt hoặc chất liệu cụ thể, trẻ có thể gặp vấn đề với việc tiếp nhận của giác quan. *Vui lòng tham khảo Sensory Resources Folder for some guidelines and suggestions.*

Nếu trẻ không phản ứng với giọng nói hoặc tương tác với âm thanh lớn, hãy đưa trẻ đi kiểm tra toàn diện về thính lực. *Vui lòng tham khảo Please refer Helping Children who are Deaf, Chapter 5: What can your child hear? for simple guidelines for testing. Please also refer Chapters 2, 3, & 4 in the same book for suggestions for language & communication development and “Communication Decision Tree” in the Communication Resources Folder for more ideas.*

Nếu trẻ không nhìn các vật có màu sáng, có hoa văn hoặc có chuyển động, hoặc trẻ không tỏ ra thích thú với khuôn mặt, hãy đưa trẻ đi kiểm tra toàn diện về thị lực. *Đối với cuộc kiểm tra chức năng, vui lòng tham khảo “Observational testing of vision” in the Sensory Resources Folder and Helping children who are Blind, Chapter 4 “Finding out what your child can see”. Chapter 5, Activities for the Young Baby in the same book and “Early Intervention vision Impairment” and “Early Vision” in the Sensory Resources Folder suggest activities.*

Khi trẻ được hai tháng, bé sẽ tạo ra âm thanh nhiều hơn và ít khóc hơn. Nếu bé không mỉm cười lúc được 3 tháng, hãy quan tâm đến thị giác của trẻ, xem liệu trẻ có vấn đề về nhận thức và tương tác với người khác hoặc có các vấn đề nào đó về sức khỏe không. Trẻ biểu hiện không thích được ôm ấp hoặc bế bồng có thể có vấn đề với tiếp nhận giác quan, ngưỡng giác quan hoặc tiếp nhận cảm giác của chính trẻ. Việc chẩn đoán có thể mất thời gian, nên trong lúc đó hãy *tham khảo Communication in children with multiple disabilities and Infant Massage for some strategies to build relationships with the baby.*

Sự tụt hậu hoặc mất các kỹ năng ở bất kỳ giai đoạn nào luôn luôn là vấn đề cần quan tâm và phải thực hiện các đánh giá chuyên sâu cho trẻ.

Can thiệp thông qua vui chơi



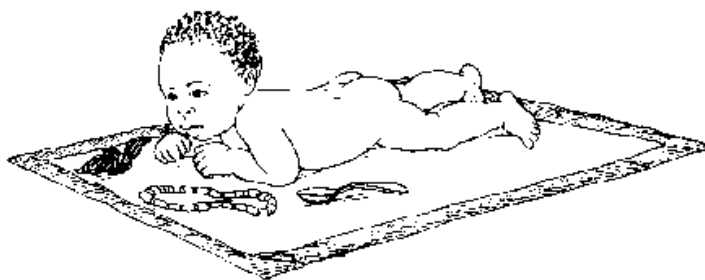
Đây là lứa tuổi bé đang chậm chậm nhận thức về thế giới xung quanh. Trẻ cần nhiều thời gian yên tĩnh, khi chúng có thể quan sát và học hỏi các trải nghiệm. Chúng cũng cần sự ấm áp và sự cảm thông từ người khác. Ôm và đung đưa nhẹ bé, hát và trò chuyện nhẹ nhàng với chúng là những cách tuyệt vời để tăng cường sự an toàn và xây dựng tương tác sớm.

Khi trẻ bắt đầu tăng khả năng điều khiển đầu, người lớn có thể nằm và đặt em bé trên ngực và khuyến khích chúng ngẩng đầu lên bằng cách nói chuyện với chúng. Nằm cùng nhau theo cách này, người lớn có thể đặt tay em bé trên mặt và cổ của mình khi họ đang nói hoặc hát với trẻ. Điều này cũng xây dựng khả năng nhận thức của đứa trẻ về người khác và chính chúng.

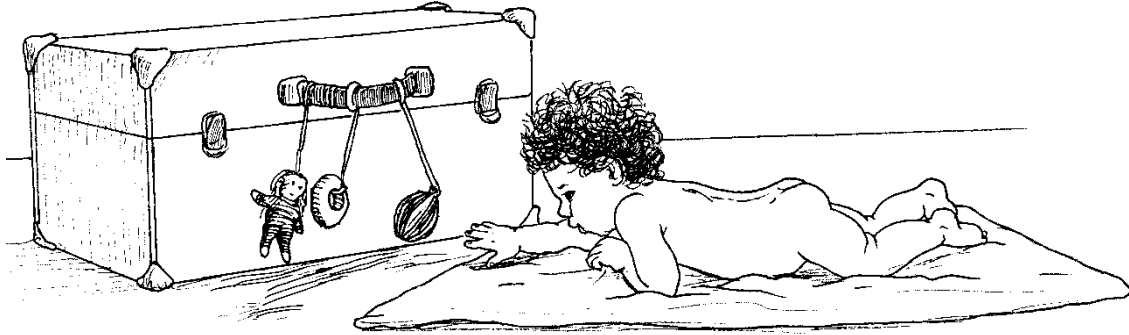


Khi đứa trẻ một mình, nằm nghiêng là vị trí tuyệt vời nhằm làm cho trẻ dịu lại, có sự chú ý thị giác và phát triển nhận thức về cơ thể.

Chọn đồ chơi có hoa văn lớn, sáng và tương phản màu như vàng và đen hoặc đỏ và trắng. Sử dụng các chất liệu đa dạng - chất liệu tự nhiên như vải và gỗ. Chọn các âm thanh thú vị-nhẹ nhàng, có tính nhạc, có nhịp điệu và gây ngạc nhiên, như đồ chơi có tiếng cọt kẹt. Hãy chắc chắn rằng mọi đồ chơi đều AN TOÀN VỚI TRẺ!



Để giúp trẻ phát triển cảm giác về không gian quanh chúng, hãy đảm bảo rằng có một số đồ chơi mà trẻ có thể thấy được, nghe được hoặc lấy được, có những thứ khác ở cách xa một khoảng nhưng đủ để trẻ nhận biết được – chẳng hạn như một tấm rèm sáng màu hoặc một chiếc điện thoại di động lớn. Hãy nhận thức về bất cứ giới hạn nào mà trẻ có khi trẻ vận động và đảm bảo rằng những đồ chơi đã được sắp xếp để trẻ có thể chơi – đặt nó trên chiếu hoặc treo chúng trong tầm với và tầm nhìn của trẻ.



Những ý tưởng về đồ chơi tự làm có sẵn Disabled Village Children: Chapter 49: A children's workshop for making Toys. Chapter 35 has suggestions for early play activities and toys. Learning through Play in the Play and Cognitive Resources folder has ideas for toys and interventions for children with sensory impairment.

Những điều quan trọng của độ tuổi này

Khi tròn 3 tháng tuổi, bé có thể cố định đầu và thân mình, vì thế có thể sử dụng mắt và tay hiệu quả hơn. Việc tăng cường khả năng điều khiển tay nghĩa là bé có thể với đồ vật tốt hơn. Khi chúng điều khiển được việc mở bàn tay ra nhiều hơn, chúng có thể tóm lấy và đưa các đồ vật sát lại hơn, sử dụng tay và miệng để khám phá. Những đụng chạm và kích thích tích cực này khiến cho bé có một cách khác để tìm hiểu những gì chúng đang nhìn thấy. Thị giác đem lại các ý nghĩa phong phú cho cảm giác xúc giác. Những trải nghiệm này đặt nền tảng cho các chiến lược hiểu và xử lý thông tin giác quan.

Trẻ tạo ra một sự khám phá quan trọng khác bằng đôi bàn tay của chúng - chúng nhìn thấy bàn tay mình, sờ vào tay mình và bắt đầu nhận ra sự khác biệt giữa sờ chạm vào cơ thể mình với sờ chạm vào các vật khác mà trẻ thấy ở môi trường xung quanh. Mỗi tháng khả năng vận động của trẻ lại tăng lên và khi trẻ tăng sức mạnh của thân mình, chúng có thể nâng lên chân lên, tóm lấy chân, cảm nhận được và quan sát chân của chúng. Những trải nghiệm với trọng lực, kéo chân chúng lên và thả cơ thể chúng về một bên hoặc dùng tay chống để nâng cơ thể. Những khám phá này được xử lý thông qua các lần chơi lặp đi lặp lại và trải nghiệm với chính cơ thể chúng. Tất cả các hoạt động này làm thân hình chúng mạnh hơn, khiến cho trẻ ngồi được với sự hỗ trợ vào lúc trẻ được 6 tháng tuổi.

Với khả năng vận động gia tăng, trẻ có thể hướng sự chú ý của chúng đến những thứ chúng thích hơn là bị lôi kéo một cách phản xạ bởi các kích thích mạnh như ở ba tháng đầu đời. Với sự gia tăng điều khiển, chúng thấy có sự khám phá mãnh liệt về bản thân, về người khác và vật khác. Từ ba tháng đến sáu tháng tuổi, cụ thể là hệ thống thị giác và vận động có sự thúc đẩy lẫn nhau để khuyến khích sự cải tiến và phát triển tri giác. Trẻ với tới một số thứ chúng nhìn được, điều đó chỉ cho trẻ hai cách so sánh khoảng cách - nhìn thì nó xa như thế nào và nó thật sự xa như thế nào.

Trẻ phát triển nhanh về nhận thức về xã hội ở giai đoạn này. Chúng chú ý đến khuôn mặt, chuyển động của miệng, mắt và chú ý sự thay đổi trên biểu cảm nét mặt. Sự khao khát giao tiếp tăng lên, rồi qua giai đoạn này, các bé bắt đầu đòi hỏi sự chú ý của mọi người bằng cách sử dụng giọng của mình (kêu lên), biểu cảm khuôn mặt và thích thú thực sự khi chúng được chú ý. Trẻ cũng bắt đầu nhận ra cảm xúc con người ở giọng nói. Bé thích các trò chơi tương tác cơ thể và phản ứng bằng cách ngo nguậy hoặc cười to, đòi tiếp tục.

Lúc này trẻ nhận ra rằng các tín hiệu mà chúng sắp được ăn, đáp lại bằng việc chảy nước dãi, liếm lưỡi và cử động cơ thể khi nghe thấy âm thanh cùng với việc cho ăn hoặc thấy các đồ dùng để ăn quen thuộc. Trẻ cố vận động vượt qua xu hướng bú - nuốt ban đầu và sử dụng lưỡi và môi của chúng một cách tích cực để lấy và giữ thức ăn, nước uống.

Chu trình phát triển quan trọng: 3 tháng đến 6 tháng tuổi



Vận động thô

Nhấc đầu và ngực lên bằng cách chống tay khi nằm sấp
Lật sấp sang ngửa và lật ngửa sang sấp
Ngồi với sự hỗ trợ của thân mình



Giao tiếp & ngôn ngữ

Cười thành tiếng và la lên
Chơi với âm thanh từ họng và môi, sử dụng các âm giọng khác nhau
Nghe và sau đó phát âm khi người lớn nói chuyện hoặc cười với chúng

Vận động tinh

Đan tay, chơi với các ngón tay và chân của mình
Vớ lấy và giữ đồ chơi
Vụng về, nhưng tự nguyện thả đồ chơi



Cảm xúc xã hội

Thể hiện sự phấn khích khi chuẩn bị được bế lên
Hiểu/đáp ứng với giọng giận dữ/thân thiện
Thể hiện âm thanh theo cảm xúc



Nhận thức

Khám phá các đồ vật bằng miệng, đập và lắc
Mỉm cười, phát ra âm thanh, gõ gõ vào khuôn mặt trong gương
Hướng tới giọng nói đang bị che giấu



Tự phục vụ

Nhận ra bằng mắt các dụng cụ để ăn uống
Ăn đồ ăn nghiền và nguyên chất
Sử dụng thìa và môi để lấy và nuốt thức ăn hoặc nước uống

Những điểm cần lưu ý

Ở tuổi này bạn sẽ thấy trẻ vận động nhiều, vì thế những bé thụ động cần được xem xét thấu đáo. Đặt bé nằm xuống và quan sát xem có khác biệt nào trong sự chuyển động cơ thể, sự liên kết hoặc cấu trúc và đề xuất các can thiệp tức thì. **Vui lòng tham khảo *Disabled Village Children, Chapter 6: Guide for Identifying Disabilities*** để xác định các vấn đề và đưa ra hướng giải quyết.

Nếu bé không cuộn cơ người lại hoặc không điều khiển được hoạt động đầu, có thể là dấu chỉ cho thấy bé có vấn đề về vận động hoặc khiếm thị. Những bé có chu vi đầu to cũng sẽ thường gặp những khó khăn này. Hãy đảm bảo rằng bé được đưa đi kiểm tra về y tế. Vui lòng tham khảo ***Disabled Village Children, Chapter 3: “Early Stimulation and Development Activities” to encourage movement and play. Refer “Postural support” in the gross motor resources folder for some ideas for positioning.***

Nếu bé không đỡ được trọng lượng trên khuỷu tay hay không thể chống tay khi nằm sấp hoặc nếu bạn thấy tay của bé luôn nằm lại mọi nơi mọi lúc, bạn hãy chú ý các dấu hiệu

Nếu trẻ có tiếng khóc yếu ớt, xanh xao, có vấn đề với việc bú hoặc khóc liên tục, vui lòng cho trẻ đi khám bệnh để tìm ra các vấn đề về sức khỏe. Kiểm tra các chỉ số sức khỏe chủ yếu: chu vi vòng đầu, cân nặng, chiều cao và tỷ lệ phát triển. Hãy đảm bảo rằng các thông tin này được lưu trữ tại ***Mother Child Protection Card*** và các vấn đề này được giải quyết.

này. Kiểm tra xem liệu bé có các cơ hội để chơi khi nằm sấp và có được ngồi với sự hỗ trợ không, liệu bé có những cơ hội để chơi với tay không găng và có găng, hay là cả ngày bé bị quấn lại nên tay không được tự do làm hạn chế cơ hội học tập.

Hãy cho bé nhiều cơ hội để thể hiện lực của đôi bàn tay, ví dụ, cùng đẩy qua đẩy lại đồ chơi mềm hoặc quả bóng với nhau, đặt bé nằm sấp trong lòng bạn và dùng đưa nhẹ về phía trước để tay chúng chạm xuống sàn. **Vui lòng tham khảo *“Fisted Hands activity” in the Fine Motor Resources Folder for suggestions.*** Cần quan tâm xem xét ngay cả khi trẻ có cơ hội trải nghiệm, trẻ vẫn nắm tay hoặc có các

dấu hiệu của việc không cân bằng trương lực. **Vui lòng tham khảo *Disabled Village Children, Chapter 6: Guide for Identifying Disabilities for assessment and resource suggestions. For children with cerebral palsy, refer “Positioning, handling, carrying a young child” in the Gross Motor Resources Folder for some ideas.***

Sự tụt hậu hoặc mất các kỹ năng ở bất kỳ giai đoạn nào luôn luôn là vấn đề cần quan tâm và phải thực hiện các đánh giá chuyên sâu cho trẻ.

Nếu bé không với các đồ vật trong tầm tay, xem xét liệu bé có thể nhìn thấy các đồ vật này không. Có thể vì khiếm khuyết vận động nên hãy tìm xem các dấu hiệu khác như bé không chơi cả hai tay ở trước mặt hoặc không mút tay. Hãy tìm đọc *Disabled Village Children, Chapter 3: “Early Stimulation and Development Activities”, Chapter 5, Activities for the Young Baby in “Helping Children who are Blind” and “Early Intervention vision Impairment” in the Sensory Resources Folder have some suggestions for you to begin.*

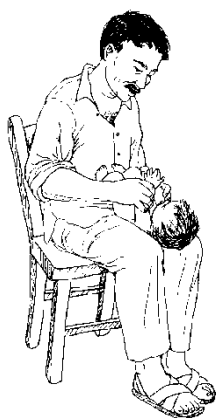
Trẻ nên thể hiện sự thích thú với tương tác giữa người với người, nên hiểu và thích tham gia với việc thay đổi biểu cảm và giọng nói. Nếu có những sự chậm trễ ở lĩnh vực này, hãy xem những hoạt động thường ngày của bé để xem liệu bé có đủ cơ hội được hưởng sự chăm sóc không. Các bé chịu được sự ôm ấp, hoặc không dễ dàng dịu xuống ngay cả khi được bú, bé cũng có thể có các vấn đề về tiếp nhận và xử lý giác quan. Hãy đọc để biết trẻ gặp phải vấn đề gì tại *“Sensory Processing Disorder Checklist” in the Sensory Resources folder & Normal Development of Speech Language and Communication. Ideas for developing early relationships can be found in the “Communication Decision Tree” in the Communication Folder & the Sensory Resources & Multiple Sensory Impairment Folders.*

Nếu bé không thể hiện khả năng nhận ra những khuôn mặt quen thuộc bằng mắt, bé không chú ý và không bắt chước các biểu cảm hoặc không nhìn đồ chơi, có thể bé gặp vấn đề về thị giác. Để kiểm tra, hãy tham khảo *“Observational testing of vision” in the Sensory Resources Folder and Helping children who are Blind, Chapter 4 “Finding out what your child can see”. Chapter 5, Activities for the Young Baby in the same book and “Early Intervention vision Impairment” in the Sensory Resources Folder have activity suggestions.*

Sự chậm trễ trong phát triển vận động hoặc có vấn đề về giọng nói thường kèm theo khiếm thị và khiếm thính. Các vấn đề này dễ bị bỏ qua vì trẻ không bị mù hoàn toàn hoặc điếc và khi trẻ bị chậm phản ứng thì thường được cho là khiếm khuyết vận động.

Phát ra âm thanh yếu ớt hoặc không phát ra âm thanh, không thay đổi giọng và chú ý không liên tục hoặc thiếu chú ý với các âm thanh hay giọng nói đột ngột có thể cho thấy các vấn đề về thính giác. Hãy tham khảo *Helping Children who are Deaf, Chapter 5: What can your child hear? for testing. Please also refer Chapters 2, 3, & 4 in the same book and “Communication Decision Tree” in the Communication Resources Folder.* Phát ra âm thanh yếu ớt cùng với bú yếu hoặc đẩy lưỡi yếu cũng là những dấu hiệu về âm ngữ có vấn đề. Hãy tham khảo *Disabled Village Children, Chapter 9: Cerebral Palsy.*

Can thiệp thông qua vui chơi

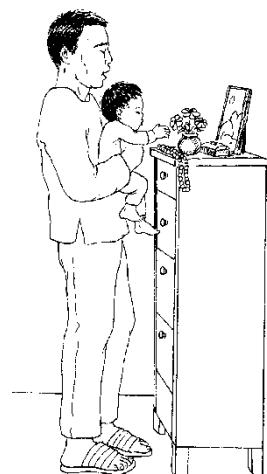


Ở giai đoạn này, trẻ vẫn thích chơi với người lớn hoặc thích thú với đồ chơi và các đồ vật quanh chúng. Chúng xem người lớn biểu cảm, và sẽ cười nắc nẻ thành tiếng. Khuyến khích người chăm sóc chơi mặt đối mặt với trẻ. Chúng thích nghe hát và xem và thậm chí đã bắt đầu bắt chước các hành động, giai điệu, chuyển động và âm thanh. Các trò chơi cù léc, lăn trên giường hoặc trên chiếu và nâng chúng lên không trung sẽ giúp chúng trải nghiệm vận động và vận động có trọng lực một cách vui vẻ, an toàn. Những trò chơi này xây dựng sự tin tưởng và gắn kết giúp trẻ xác định và tạo mối quan hệ với những người gần gũi trong cuộc sống của chúng.

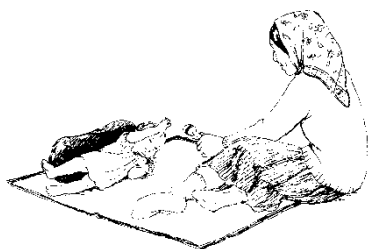
Ở giai đoạn này, vận động và khám phá sự vật thực sự quan trọng. Hãy chắc chắn rằng bé được trải nghiệm các vị trí khác nhau trong khi chơi – nằm sấp với khăn cuộn tròn nhẹ dưới ngực, nằm ngửa với đồ chơi xung quanh, hoặc ngồi trong lòng người lớn với sự hỗ trợ. Đặt đồ chơi trong tầm tay với, một vài đồ trẻ thích ngoài tầm với sẽ khuyến khích trẻ nỗ lực để với ra khỏi giới hạn.



Bé thích được người lớn bế và đi vòng quanh trong nhà ngoài ngõ. Điều này sẽ cho chúng cơ hội quan sát thế giới và phát triển sự thăng bằng cũng như sức mạnh của thân mình khi chúng được bế.



Trong suốt giai đoạn này, bé học cách chơi với đồ vật và mọi người. Xung quanh chúng có những đồ chơi và đồ vật an toàn ở trong nhà như bát hoặc cốc nhỏ nơi nhà bếp. Những đồ vật với vật liệu, kích cỡ, hình dạng khác nhau cho đôi tay nhỏ bé của trẻ tập cầm nắm. Các đồ vật tạo tiếng động và di chuyển được sẽ thu hút sự tò mò của trẻ, khuyến khích sự khám phá và trẻ học được cách chú ý đến chi tiết của vật. Vui chơi cho trẻ cơ hội luyện tập kỹ năng với, nắm và thả đồ vật.



*Các ý tưởng làm đồ dùng bằng tay có sẵn trong
Disabled Village Children: Chapter 49: A children's workshop for making Toys.*

6 tháng đến 9 tháng

Điều quan trọng ở giai đoạn này

Ở giai đoạn này, thời gian thức và sự tỉnh táo của trẻ tăng thêm. Trẻ chuyển từ các hoạt động này sang hoạt động khác dễ dàng và có thể tập trung trong một khoảng thời gian dài. Những bé có nếp sinh hoạt cố định trong những tháng đầu đời sẽ dễ dàng nhận ra nếp sinh hoạt hàng ngày. Bé sẽ nhận ra các địa điểm quen thuộc và bắt đầu để ý các vật mới xuất hiện ở môi trường quanh chúng. Khi trẻ bắt đầu hiểu về thế giới vật chất và xã hội được tổ chức như thế nào, chúng sẽ chú ý cái gì thiếu và sẽ tìm người đang thiếu ở trong phòng hoặc tìm những đồ vật mà chúng không nhìn thấy.

Ở giai đoạn này trẻ thích tương tác, nhận ra người và giọng nói quen thuộc và tỏ ra ưu ái với những người chúng thích. Trẻ sẽ phát ra những âm thanh có chủ định để thu hút sự chú ý, gọi và hét lên để gây sự chú ý, rồi lắng nghe và sau đó gọi lần nữa. Các bé sẽ đáp trả các giọng nói và những từ ngữ quen thuộc bằng cách dùng vận động và quay đầu về phía có người. Trẻ nhận thức về bản thân khá nhanh, sẽ nhận ra chúng trong gương và mỉm cười.

Những trải nghiệm đầu đời về chuyển động tuyệt diệu này đảm bảo rằng hiện giờ trẻ có thể di chuyển và chơi dễ dàng hơn chống lại trọng lực. Chúng bắt đầu ngồi một mình, tay tự do vui chơi. Khi trẻ chuyển từ nằm sang ngồi, bé học được mối quan hệ giữa thế giới chúng được nhìn theo chiều ngang và cách nhìn mới theo chiều thẳng đứng. Những thay đổi từ chiều ngang sang chiều đứng này và ngược lại sẽ giúp trẻ nhìn các vật ngay cả những thứ đã quen thuộc ở một góc độ khác. Chơi và trải nghiệm một cách độc lập với những vị trí và cử động là các yếu tố then chốt để học và xử lý các vận động giác quan ở giai đoạn này.

Đôi mắt của trẻ lúc này làm việc tốt hơn, có thể tập trung ở khoảng cách gần và xa hơn. Trẻ chú ý các vật nhỏ và chi tiết cũng như các bộ phận của vật lớn hơn. Những kỹ năng sử dụng tay thành thục hơn nghĩa là chúng có thể nắm, thả và dùng tay để nhặt, giữ và nắn vật thể mà chúng chú ý. Âm thanh phát ra cũng tăng lên với các âm khác nhau vì cấu trúc miệng của trẻ cũng bắt đầu hoàn thiện. Trẻ lúc này có thể được thử thức ăn nghiền và có thể cầm gặm một miếng bánh cứng mặc dù chúng có thể ăn ít hơn so với việc ăn bằng cách dùng nướu để mút.

Khả năng điều khiển vận động tăng lên nghĩa là trẻ đang phát triển thăng bằng tốt hơn, cho phép chúng với tới những đồ chơi và đồ vật xa hơn sải tay của chúng. Môi trường xung quanh mà trẻ có thể tiếp cận độc lập tăng lên vì bé đã biết tự di chuyển bằng cách trườn. Các chuyển động nhắm đến mục tiêu giúp phát triển nhận thức về khoảng cách, vị trí và hướng. Tất cả những kỹ năng vận động này giúp bé phát triển nhận thức về khả năng vì chúng có nhiều kinh nghiệm tích cực trong việc điều khiển bản thân và môi trường quanh chúng.

Chu trình phát triển quan trọng: 6 tháng đến 9 tháng



Vận động thô

Chân chịu được trọng lượng và nhún nhảy
Tự trườn (6 tháng)
Tư thế ở vị trí bốn điểm (bò) (9 tháng)
Ngồi bằng cách chống tay (6 tháng)
Ngồi trên sàn không cần trợ giúp, rảnh tay để chơi (9 tháng)

Vận động tinh

Chuyển đồ chơi từ tay này sang tay kia
Nắm đồ vật trong lòng bàn tay
Lấy đồ từ bát và cốc nhỏ ra ngoài



Giao tiếp & ngôn ngữ

Đáp trả khi được gọi tên
Bắt chước điệu bộ mới, vẫy "bye-bye"
Nhìn theo tay chỉ



Nhận thức

Nhìn xuống khi đồ chơi bị rơi
Lấy đồ che mặt mẹ khi chơi "ú òa"
Nhìn người và vật quen thuộc



Cảm xúc xã hội

Tìm những người quen không có trong phòng
Trong những tình huống mới, đáp trả với biểu cảm của người lớn
Biểu lộ sự ưu ái với người quen và bực bội với người lạ



Tự phục vụ

Gặm thức ăn, liếm đồ ăn cứng (bánh quy cứng)
Cắn các vật nhỏ như nho khô, ăn bốc
Ngủ đêm từ 10 – 12 tiếng – có thể tỉnh dậy để ăn



Những điểm cần lưu ý

Các bé không cố gắng với tới hoặc kéo đồ chơi về phía chúng, hoặc không chủ động tiến lại gần các đồ vật và những người xung quanh, cần kiểm tra và để tâm nhiều hơn. Hãy kiểm tra các chỉ số sức khỏe chính; chu vi đầu, cân nặng, chiều cao và tỷ lệ phát triển. Hãy chắc chắn rằng điều đó được lưu lại trong hồ sơ ***Mother Child Protection Card*** và bất cứ vấn đề nào cũng được giải quyết. Hãy tìm hiểu các trải nghiệm sớm của những bé này và nếp sinh hoạt hàng ngày của chúng để xem liệu chúng đã có cơ hội phù hợp để cử động và khám phá không. ***Vui lòng tham khảo Disabled Village Children, Chapter 3: “Early Stimulation and Development Activities” for activities and ideas.***

Một lý do nữa cho việc không hứng thú di chuyển là có vấn đề về sự rắn chắc của cơ thể. ***Vui lòng tham khảo Disabled Village Children, Chapter 9: Cerebral Palsy.*** Khiếm khuyết hoặc chậm trễ về vận động thường đi kèm với việc mất khả năng nhìn hoặc nghe. Hãy luôn giới thiệu trẻ đi kiểm tra y tế chi tiết và tiến hành việc quan sát chức năng. Hầu hết trẻ có khả năng nhìn và sẽ đáp ứng với các màu sáng và sự chuyển động, nhưng có nhiều vật có hình dáng không rõ ràng, mờ nhạt sẽ không thể kích thích sự hứng thú và thúc đẩy vận động. Hãy kiểm tra thị giác của trẻ và thử thay đổi các vật liệu, môi trường và các hoạt động để tăng sự thúc đẩy từ chính bé để bé vận động. Việc chậm biết ngồi cũng có thể cho thấy trẻ có thị lực kém. ***Để kiểm tra, vui lòng tham khảo “Observational testing of vision” in the Sensory Resources Folder and Helping children who are Blind, Chapter 4 “Finding out what your child can see”.*** Những trẻ như thế này cũng có thể biểu hiện những dấu hiệu điển hình khác như không khởi xướng việc với tới đồ vật và không bắt đầu chuyển động qua việc lăn hoặc trườn. ***Hãy đọc “Help your child see more easily” and “Help me learn with confidence” in Sensory Resources Folder, for ways to modify the environment. Refer Chapter 5: Activities for the young baby and Chapter 10: Movement in Helping children who are Blind can give you some ideas to help the child.***

Nếu kết thúc giai đoạn này mà bạn thấy sự khác biệt trong cách trẻ ngồi - ví dụ như ngồi kiểu W, trẻ không thể ngồi mà thiếu trợ giúp hoặc ngồi dạng rộng chân - đó có thể là dấu hiệu chỉ ra các vấn đề về cơ khớp. ***Tham khảo Disabled Village Children, Chapter 9: Cerebral Palsy for activity ideas.*** Hãy quan sát xem liệu cột sống có thẳng hoặc có bất cứ dấu hiệu gì đáng chú ý cho thấy cột sống bị cong không và hãy giới thiệu tới các hỗ trợ chuyên khoa. ***Tham khảo Postural Support in Gross Motor Resources Folder.***

Sự suy giảm hoặc mất các kỹ năng ở giai đoạn này luôn luôn là vấn đề cần lưu ý và trẻ phải được đưa tới bác sĩ để đánh giá chuyên sâu.

Quan sát trẻ chơi với đồ chơi sẽ cho chúng ta cơ hội để xem trẻ sử dụng tay hiệu quả như thế nào. Các dấu hiệu cho thấy bé có vấn đề: bé không thể sử dụng ngón cái và các ngón còn lại để nhặt đồ vật, không chuyển đồ vật giữa hai tay, không sử dụng cả hai tay để với, nắm hoặc chơi hoặc không thể thả đồ vật đúng cách. ***Hãy tham khảo “Development of hand function in the first year”, “sequential development of grasp” and the activity sheets for “Fisted hands” and “Playing with both hands” from the Fine Motor Resources Folder.***

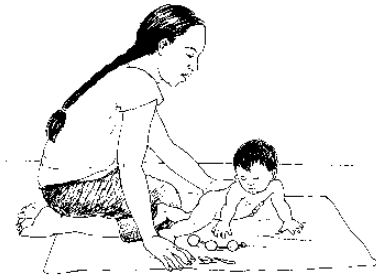
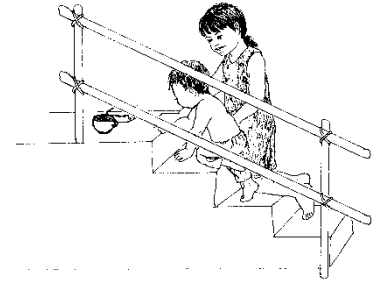
Khi các bé la lối một cách bất thường do tiếp xúc các chất liệu hoặc mùi vị nhất định ở thức ăn, áo quần, hoặc đồ chơi, xem xét liệu chúng có vấn đề về giác quan không. ***Tham khảo “Sensory Integration” in the Sensory Resources Folder.*** Trẻ cần được làm quen với việc ăn bằng thìa ở giai đoạn này. Bé có thể dùng lưỡi đẩy thức ăn ra như một phản ứng tức thì ở lần đầu tiên với các mùi vị mới hoặc khi chúng biết có một kiểu cử động khác đòi hỏi chúng phải chuyển từ bú - nuốt như kiểu của trẻ sơ sinh. Tuy nhiên, nếu bạn thấy trẻ tiếp tục có những khó khăn trong chuyện ăn uống, hãy đưa trẻ đi kiểm tra bằng những đánh giá chuyên sâu hơn.

Nếu bé không thích thú với mọi người, không ưu ái người quen hoặc tìm kiếm đồ chơi bị giấu thì đó dấu hiệu chỉ ra các trải nghiệm sớm nghèo nàn. Hãy nói chuyện với người chăm sóc để hiểu về các trải nghiệm sớm và nếp sinh hoạt thường ngày của bé. Hãy làm đa dạng môi trường và kinh nghiệm của bé bằng cách điều chỉnh môi trường và nếp sinh hoạt. Hãy kiểm tra xem liệu trẻ có vấn đề vận động và giác quan không. ***Vui lòng tham khảo Disabled Village Children, Chapter 3: “Early Stimulation and Development Activities” for activities and ideas.***

Nếu việc phát ra âm thanh bị giảm xuống hoặc không đa dạng về âm thanh, hoặc nếu bé không đáp trả những yêu cầu đơn giản, vui lòng kiểm tra khả năng nghe và bắt đầu các hoạt động để khuyến khích kỹ năng nghe và xây dựng ngôn ngữ và giao tiếp sớm. ***Vui lòng tham khảo Children who are Deaf, Chapter 5: What can your child hear? For testing. Please also refer Chapters 2, 3, & 4 in the same book and “Communication Decision Tree” in the Communication Resources Folder for activity suggestions.*** Xin hãy đảm bảo rằng bé được giới thiệu và theo dõi bởi các dịch vụ chuyên sâu phù hợp.

Can thiệp thông qua vui chơi

Nếu cho trẻ nhiều cơ hội, trẻ sẽ khám phá những thứ chúng có được và chúng muốn chạm tới. Đây là giai đoạn phấn khích, tự thúc đẩy trẻ để đạt được một cách tự nhiên, chính sự sắp đặt môi trường đơn giản xung quanh sẽ hỗ trợ trẻ học tập mà vẫn giữ chúng được an toàn.



Khuyến khích ngồi chơi nhiều hơn, đặt đồ chơi ngoài tầm với một chút và khuyến khích bé với để lấy. Quay, nâng người và với tới hai bên khuyến khích phát triển sự chắc chắn và cân bằng. Khi chúng tăng sức mạnh, tạo động cơ cho bé di chuyển để hướng đến các đồ vật và mọi người, hãy hỗ trợ nếu cần.



Đây là giai đoạn khám phá vì thế hãy nhớ rằng người chăm sóc không được làm quá nhanh mọi thứ cho bé. Thay vào đó, nên khuyến khích trẻ quan sát cách lấy đồ vật mà trẻ muốn chơi và khen ngợi nỗ lực này hơn là khen hành động thành công. Nếu bé lấy đồ thất bại, chỉ cho bé cách lấy đồ chơi và khuyến khích trẻ bắt chước.



Cho trẻ những đồ chơi khác nhau để khuyến khích trẻ thao tác. Khuyến khích sự bắt chước cơ bản thông qua các bài hát, những giai điệu và sử dụng ngôn ngữ đơn giản cùng với hành động như kéo và đẩy, cho và nhận.

Các bé ở giai đoạn này tham gia cùng người lớn, hành động và biểu cảm của họ. Người chăm sóc có thể chơi các trò chơi mặt đối mặt với trẻ, giấu mặt và để trẻ kéo tay ra để tì, hát những bài hát đơn giản, tạo những âm thanh tầm phào và khuyến khích trẻ bắt chước và đợi đến lượt, giấu và tìm đồ chơi cùng với nhau và chơi trò chơi nhân quả đơn giản như là chơi đàn piano hoặc đồ chơi có thể di chuyển khi ấn nút.

Cho phép trẻ sờ và giữ từng thứ thức ăn, cho trẻ làm quen với chất liệu và mùi vị mới trong chế độ ăn của chúng. Để trẻ chơi bên bạn khi bạn thực hiện các sinh hoạt hàng ngày ở nhà. Trẻ ở tuổi này thường giữ lấy vài cái bát và hộp nhiều màu sắc một cách dễ dàng và sẽ xây dựng kỹ năng chú ý, khám phá và vận động khi chúng vui chơi. Giả vờ nói chuyện, lặp lại âm thanh mà trẻ phát ra rồi thêm các nhận xét về việc bạn và bé đang làm hoặc cảm nhận.



Các ý tưởng làm đồ chơi tại nhà có sẵn ở Disabled Village Children: Chapter 49: A children's workshop for making Toys. Chapter 35 has suggestions for early play activities and toys.

Điều quan trọng của giai đoạn này

Khả năng điều khiển vận động tăng lên và tốt hơn cho phép trẻ tự bò để khám phá âm thanh mà chúng nghe được từ khoảng cách xa hơn những gì chúng nhìn thấy. Trẻ khám phá thế giới rộng lớn hơn và bắt đầu hiểu điều trẻ nghe, ngửi và nhìn được kết nối với sự kiện, con người và đồ vật như thế nào.

Trẻ rất tò mò và bị kích thích di chuyển để khám phá, ngay cả khi cơ thể chúng dường như không thể. Trẻ di chuyển ra và vào khỏi vị trí và liên tục kích thích phần thân người để giữ cho cơ thể hướng lên trên trong khi tay chúng liên tục với, nắm và chơi. Các trò chơi và cử động của chúng thường dựa vào lực của cánh tay sẽ giúp thuần thục bàn tay và ngón tay. Các kỹ năng vận động tinh phát triển cho phép sự khám phá và chú ý chi tiết. Thả các vật có chủ ý nghĩa là trẻ có thể nắm bóp đồ vật khá hiệu quả, biết được các đồ vật hoạt động như thế nào.

Mắt của trẻ phối hợp tốt và lúc này có thể tập trung tốt hơn ở các vật nhỏ ở gần. Trẻ bị mê hoặc với các chi tiết nhỏ và bắt đầu khám phá những thay đổi ở chiều sâu của bề mặt. Bạn sẽ thấy trẻ ở giai đoạn này chọc ngón tay vào lỗ, cọ tay vào bất cứ thứ gì chúng thấy khác, từ một miếng vải sáng màu thêu trên áo quần. Trẻ thích leo trèo trên ghế, dưới bàn và trong những cái thùng. Trẻ thích lấy các đồ vật ra và kéo đồ vật ra thành từng mảnh. Sự khám phá tích cực những đồ vật trẻ thấy này có thể giúp trẻ phát triển các khía cạnh và chiều sâu nhận thức.

Các từ ngữ bắt đầu có nghĩa vì trẻ thấy những biểu cảm và hành động khi trẻ nghe giọng và từ lặp đi lặp lại. Không có gì ngạc nhiên, ở giai đoạn này của sự trải nghiệm, từ “không” nhanh chóng được nhận ra. Trẻ hiểu các biểu cảm và ở giai đoạn này khi trẻ đối mặt với tình huống mới sẽ học được gợi ý đáp trả từ biểu cảm trên khuôn mặt của người chăm sóc trẻ.

Trẻ bắt đầu rất có tính xã hội và học các lời nói như là trò chuyện cũng như tham gia một cách tích cực vào sự chú ý và sở thích của người lớn. Những tương tác ở giai đoạn này giúp trẻ học các kỹ năng cơ bản của hội thoại, một thời gian rất dài trước khi trẻ có thể nói từ đầu tiên! Trẻ dõi theo mắt và ngón tay chỉ của người lớn để tham gia vào những gì họ đang nhìn. Trẻ có thể chỉ đồ vật, kéo hoặc làm điệu bộ để thể hiện vật mà trẻ muốn.

Trẻ nhận ra và bình tĩnh với các hoạt động thường ngày. Nếp sinh hoạt hàng ngày cũng cho trẻ luyện tập và lặp lại các sự kiện, đồ vật và con người, điều này giúp trẻ hiểu về thế giới xung quanh trẻ và học các kỹ năng phản hồi.

Chu trình phát triển quan trọng: 9 tháng đến 12 tháng



Vận động thô

Xoay về hai phía và sau lưng để nhặt đồ chơi khi ngồi

Bò bằng tay và đầu gối



Vận động tinh

Chỉ bằng ngón trỏ

Nắm các vật nhỏ bằng ngón cái và ngón trỏ

Ngôn ngữ & Giao tiếp

Nói papa/mama nhưng không luôn phù hợp
Yêu cầu bằng cách chỉ và làm điệu bộ (đưa hai cánh tay lên để đòi bế)

Phát ra lời nói giống ngữ điệu và thành tiếng



Nhận thức

Chỉ vào mình trong gương, nhìn tranh và sách

Tìm đồ chơi đã bị giấu

Đáp trả các yêu cầu bằng lời đơn giản (tới, ngồi) và mệnh lệnh (không!)



Cảm xúc xã hội

Nhìn và phát ra âm tên của chúng

Từ chối-lắc đầu "Không!"

Giơ đồ chơi ra cho người khác xem



Tự phục vụ

Hết chảy nước dãi

Uống nước bằng cốc khi được giữ cốc



Các điểm cần lưu ý

Trẻ thụ động hoặc dường như không quan tâm đến thế giới xung quanh có thể bị suy dinh dưỡng hoặc có ít trải nghiệm đầu đời. Hãy kiểm tra *Mother Child Protection Card* để xem trẻ đang tiến bộ như thế nào trên biểu đồ phát triển và đảm bảo rằng trẻ đang được theo dõi tại chương trình chuyên khoa. Nếu bạn thấy việc không quan tâm đến người và vật cùng với các hành vi tự kích thích bản thân như là chọc tay lên mắt, lắc lư người hoặc búng nhẹ các ngón tay trước mắt, vui lòng xem xét những khiếm khuyết về giác quan hoặc đa giác quan và tham khảo *Sensory Impairment resources folder* để biết các gợi ý và can thiệp.

Nếu một trẻ không thể bảo vệ bản thân trẻ bằng cách đưa tay ra trước khi ngồi, không chống tay để đứng lên, không thể đứng khi được hỗ trợ hoặc không đứng nếu trọng lượng không ngang bằng ở hông, gối hoặc bàn chân, trẻ nên được kiểm tra chuyên sâu hơn. Xin tham khảo *Disabled Village Children, Chapter 6: Guide for Identifying Disabilities* để biết các gợi ý về đánh giá và nguồn lực.

Trẻ cần biết xếp chồng ít nhất một khối nhỏ trên khối khác với sự chính xác chấp nhận được, điều đó thể hiện rằng có khả năng điều khiển vận động tinh. Trẻ cần sử dụng các ngón tay của trẻ riêng biệt để móc, đào và nặn các vật nhỏ. Hãy đọc *Fine Motor Resources Folder, xem Sequential Development of Grasp* để xác định khả năng hiện tại của trẻ là gì và đọc *Development of Hand Function in the first year* để xác định các điểm khởi đầu cho việc can thiệp.

Nếu bạn để ý thấy trẻ không yêu cầu hoặc thể hiện hứng thú ở người lớn hay không thể hiện sự ưu ái đối với người chăm sóc thì hãy quan tâm đến chất lượng của các trải nghiệm xã hội đầu đời của trẻ và hãy xem lại cách mà bạn khuyến khích trẻ tương tác nhiều hơn ở các hoạt động thường ngày.

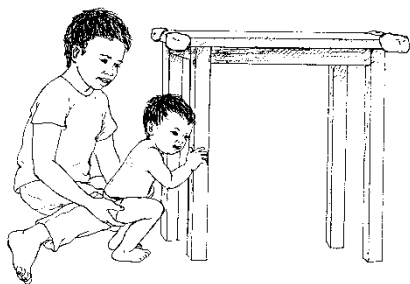
Hãy nhớ chú ý liệu trẻ có thể nhận ra mọi người bằng cách nhìn hoặc nghe tiếng và nếu trẻ không thể, hãy xem xét các khiếm khuyết giác quan khi có thể. Luôn kiểm tra cả cảm giác vì thường bỏ qua sự khiếm khuyết ở mức độ nhẹ hoặc vừa.

Trẻ không nói hoặc ít phát ra âm thanh có thể có các vấn đề về nghe. Hãy tham khảo *Helping Children who are Deaf, Chapter 5: What can your child hear? for testing. Please also refer Chapters 2, 3, & 4 in the same book and "Communication Decision Tree" in the Communication Resources Folder* để biết các hoạt động gợi ý. Nếu bạn thấy trẻ chảy nước dãi, khó khăn khi cắn, nhai hoặc nuốt, trẻ có thể gặp các vấn đề vận động của miệng. Xin đọc *Oromotor exercises in Self Help Resources Folder*.

Trẻ không nhìn các đồ vật, tranh ảnh nhỏ hoặc không chú ý đến khuôn mặt hay không phản hồi các biểu cảm có thể bị nhìn kém. Ở giai đoạn này cần quan tâm đến tật lác (lác) mắt ngay cả khi có xuất hiện tật lác hay không cũng cần đưa trẻ đến cơ sở chuyên khoa để kiểm tra và can thiệp. Tham khảo *Helping Children who are Blind, Chapter 4 Finding out what your child can see and "Help your child to see better" & "Early Intervention Vision Impairment" in the Sensory Resources Folder* để biết các gợi ý can thiệp.

Can thiệp thông qua vui chơi

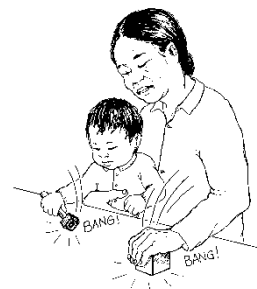
Đặt đồ vật trên bề mặt ở các mức khác nhau để trẻ có cơ hội di chuyển giữa các vị trí, đặt biệt là để đứng. Chọn và sắp xếp các đồ gỗ để trẻ có nhiều vật cố định để trẻ vịn vào và đứng lên chơi. Điều quan trọng là trẻ



một tuổi phải có nhiều trải nghiệm về việc chuyển sang đứng và đặt trọng lực trong khi đứng, ngay cả nếu các mốc vận động của trẻ bị chậm trễ.



Ở giai đoạn này trẻ vẫn chơi một mình hoặc chơi song song với người lớn mặc dù trong một nhóm các trẻ nhỏ, bé có thể nhận ra những đứa khác. Chơi nhiều trò chơi tương tác đòi hỏi sự bắt chước, tham gia và đợi đến lượt mình. Lặp lại các trò chơi quen thuộc tạo cho trẻ cơ hội làm quen và tham gia mà không cần sự trợ giúp. Chơi các trò chơi bao gồm việc đung chạm vào mặt, chơi với âm thanh và ghép cặp hoạt động và từ ngữ.



Trẻ thích ngồi hoặc nằm với người lớn khi nghe kể các câu chuyện ngắn hoặc hát các bài hát, xem tranh cùng nhau. Sự chú ý và trí nhớ tăng lên, đặc biệt với bài hát trẻ đã biết, bạn sẽ thấy trẻ đợi và đoán trước phần kết cả một câu thơ hoặc bài hát bốn dòng có vần.

Khi một tuổi, trẻ thích đồ chơi như xe ô tô vì trẻ có thể di chuyển và bị mê hoặc bởi các bộ phận di chuyển như bánh xe hoặc cái cửa có thể mở. Trẻ thích thú những chiếc hộp và thích lấy các thứ ra để chơi với hộp hoặc lấy tất cả các con cầm ra để có thể chơi với cái khay. Sử dụng những sở thích này để chọn đồ chơi có thử thách và khuyến khích sự phát triển vận động tinh

Ideas for homemade toys are available in Disabled Village Children: Chapter 49: A children's workshop for making Toys. Chapter 35 has suggestions for early play activities and toys.

1 tuổi đến 2 tuổi

Điều quan trọng ở giai đoạn này

Trẻ từ một đến hai tuổi phát triển khả năng vận động do vậy trẻ có thể di chuyển dễ dàng giữa các vị trí, đi một mình và có thể tránh các chướng ngại vật. Chúng có thể không đi tiểu suốt đêm nếu được tiểu trước lúc ngủ và ngay sau khi ngủ dậy, trẻ đi tiêu cũng có kiểm soát hơn. Sau năm này, trẻ học để trở nên độc lập hơn, tách người chăm sóc ra với thời gian lâu hơn, vì trẻ phát triển sự tự tin. Trẻ nhận ra và tham gia vào các hoạt động thường ngày và cảm thấy thoải mái khi được phát triển độc lập. Các hoạt động thường nhật và các hoạt động lặp lại là những công cụ có giá trị trong suốt giai đoạn này vì chúng cung cấp cho trẻ nền tảng vững chắc và an toàn để khám phá thế giới.

Cung cấp những trải nghiệm về sự độc lập rất quan trọng ở độ tuổi này, vì trẻ học các quy tắc của thế giới về xã hội và vật chất thông qua thử nghiệm và trải nghiệm của mình. Sự phản hồi của người lớn đối với hành vi và hoạt động của trẻ sẽ định hướng sự phát triển của thái độ và phản ứng của chúng đối với tình huống. Trẻ sẽ phát triển sự hiểu biết phức tạp hơn như là một con người riêng biệt - có tính xã hội - và học cách tương tác và ảnh hưởng đối với thế giới xã hội. Do đó, đây là độ tuổi của làm nũng, vì trẻ đã thử và nhận ra chúng hoàn toàn không thể điều khiển toàn bộ cuộc sống của chúng.

Giai đoạn này cho thấy một sự bùng nổ của sự phát triển giao tiếp - tăng từ vựng, trẻ bắt đầu chuyển từ nói từ đơn sang nói cụm hai từ. Trẻ ở giai đoạn này rất thúc đẩy việc nghe ý kiến của mình và sẽ dùng ngôn ngữ nói cùng với điệu bộ, chỉ trỏ, thậm chí các âm thanh chỉ có chúng tự hiểu. Trẻ sẽ học được nhiều thứ về ngôn ngữ, giao tiếp, quy ước xã hội và ngay cả bản thân chúng thông qua những cuộc hội thoại sớm này.

Ở giai đoạn này, trẻ sẽ khám phá bằng tất cả các giác quan, dùng một giác quan để chỉ đạo rồi giác quan khác để xác nhận lại và chuyển đổi dễ dàng từ việc sử dụng một giác quan để khám phá cái khác. Trải nghiệm cũng dẫn đến các khả năng giải quyết các vấn đề đơn giản và chúng ta sẽ nhìn thấy trẻ sử dụng các giác quan cũng như hệ thống vận động một cách hiệu quả để lấy và kiểm tra thông tin rồi kết nối nó với các trải nghiệm ở quá khứ. Sự khám phá và trải nghiệm thường xuyên này tạo ra các lối mòn thần kinh để trẻ có thể hiểu và phản ứng một cách hiệu quả những gì chúng thấy, nghe, sờ, cảm nhận và ngửi từ việc sử dụng cả kinh nghiệm hiện tại cũng như lưu trữ trí nhớ và kỳ vọng.

Ở giữa một tuổi và hai tuổi, chúng ta thấy một sự tiến bộ vững chắc ở khả năng tập trung của trẻ, liên kết các thông tin từ các giác quan và kinh nghiệm quá khứ một cách hiệu quả để tạo ra các giải pháp. Khả năng nhớ tăng lên để tái sản xuất các chuỗi hành động và lời nói dài hơn.

Chu trình phát triển quan trọng: 1 tuổi đến 2tuổi



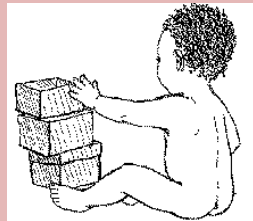
Vận động thô

Lên xuống cầu thang cả hai chân cùng một bậc, tay giữ cầu thang
Đi bộ không cần trợ giúp
Ngồi xổm
Ném bóng ra đằng sau



Vận động tinh

Viết nguệch ngoạc tự phát
– di chuyển để bắt chước các đường dọc ngang
Kéo chốt và tay cầm
Xếp chồng được 3 khối



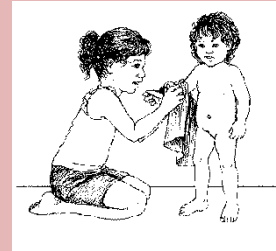
Giao tiếp & ngôn ngữ

Dùng tên để chỉ về bản thân
Sử dụng tên cho vật và người yêu thích chính xác
Bắt chước các cụm từ ngắn



Cảm xúc xã hội

Bộc lộ cảm giác ưa thích
Thể hiện sở hữu đối với con người và đồ vật
Lăn ra hoặc ném đồ vật xuống sàn khi giận hoặc làm nũng



Tự phục vụ

Có thể phân biệt đồ ăn được và đồ không ăn được
Cởi giày khi đã tháo dây
Phối hợp khi ăn, tắm và mặc

Nhận thức

Có thể chỉ ít nhất 10 bộ phận cơ thể
Bắt chước người lớn làm các công việc nhà
Giải quyết các vấn đề đơn giản hàng ngày (biết cách với lấy đồ chơi để trên giá)



Sự suy giảm hoặc mất các kỹ năng ở giai đoạn này luôn luôn là vấn đề cần lưu ý và phải đưa trẻ đi khám chuyên sâu.

Từ một đến hai tuổi, bạn sẽ thấy bé rất năng động, bé thích vận động và trải nghiệm với việc vận động. Lúc hai tuổi, một đứa trẻ nên biết chạy mà không cần sự giúp đỡ và biết leo vào leo ra khỏi ghế. Hãy xem xét nếu trẻ có những vấn đề về sự rần chắc của cơ thể, sự thăng bằng và sự phản ứng bảo vệ cũng như các cơ hội di chuyển để hiểu được các nguyên nhân có thể có trong việc trẻ bị chậm trễ các kỹ năng này. Có thể thấy nhiều sự chậm trễ ở

giai đoạn này thường là kết quả của việc thiếu các trải nghiệm sớm và môi trường. Hiểu về những trải nghiệm sớm của trẻ và xem bạn có thể làm phong phú những trải nghiệm của chúng một cách thực tế như thế nào, thúc đẩy giữ gia đình và các giới hạn hoạt động hàng ngày và khả năng trong tâm trí bạn.

Có những dấu hiệu điển hình cho những vấn đề này - ví dụ như trẻ đứng hoặc đi bằng mũi bàn chân có vấn đề với dáng dấp hoặc tiếp nhận và sự chịu đựng giác quan. Tìm xem những hành vi khác có thể giúp bạn xác định gốc rễ của vấn đề. Sự tiếp nhận và sự chịu đựng giác quan thường có thể nhìn thấy rõ những chậm trễ hoặc những việc ăn uống, vệ sinh ở những trẻ này thường cực kỳ lộn xộn hoặc chúng thậm chí không biết chúng cần phải thay đồ. Hãy tham khảo [Disabled Village Children, Chapter 6: Guide for Identifying Disabilities and "Sensory Integration" & "sensory processing disorder checklist" in the Sensory Resources folder](#) để biết các nguyên nhân của hành vi này.

Nếu trẻ không sử dụng ngón tay để khám phá và thao tác với đồ chơi, hoặc không giữ, đập, kéo một cái que hay một cái thìa thì thiếu kinh nghiệm là cách giải thích đơn giản. Hãy tìm xem những dấu hiệu khác như trẻ ngồi khom người hoặc chỉ nắm hờ khi chúng giữ ngón tay bạn sẽ cho thấy lực của cơ tay là nguyên nhân đằng sau. Hãy đọc [Development of hand function in the first year" in the Fine Motor Resources Folder](#) để biết về tư thế, sự vớ tới và vận động tinh tất cả gắn bó với nhau như thế nào rồi sử dụng điều đó để tìm những kinh nghiệm mà bạn có thể muốn thực hiện với trẻ.

Trẻ hứng thú các hoạt động tương tác nhưng không thể nói được gì, chỉ nói một vài từ hoặc không nói rõ nên cần đánh giá thính lực. Cũng cần xem xét chất lượng tương tác và biểu lộ ngôn ngữ bằng cách kiểm tra các tương tác của trẻ trong hoạt động hàng ngày và quan sát các tương tác bằng cách sử dụng ["Observation of Partner Skills" in the Communication Resources Folder](#) nếu có thể. Cũng lưu ý nếu trẻ bị nhiễm trùng tai thường xuyên sẽ có những giai đoạn trẻ không nghe thấy hoặc nghe không tốt, do đó sẽ trở ngại đến việc phát triển bình thường của ngôn ngữ nói. Những trẻ này có thể không thất bại ở bài kiểm tra nghe ở ngày sàng lọc, nhưng vẫn có thể có những chậm trễ ở ngôn ngữ nói. Sử dụng các cách khác nhau để tạo ngôn ngữ dễ nhìn thấy hơn cho trẻ, giống như sử dụng điệu bộ hoặc các cử chỉ đơn giản, chỉ vào tranh hoặc vật. Điều này sẽ giúp xây dựng các hiểu biết về ngôn ngữ nói cũng như làm mẫu các cách khác hiệu quả hơn trong việc hỗ trợ ngôn ngữ nói biểu hiện để chúng trải nghiệm việc thành công giao tiếp.

Vui lòng tham khảo *Helping Children who are Deaf, Chapter 5: What can your child hear? for testing. Please also refer Chapters 2, 3, & 4 in the same book and “Communication Decision Tree” in the Communication Resources Folder for activity suggestions.* Nếu trẻ không thể uống bằng ly hoặc hút với ống hút, trẻ cần đến gặp nhà trị liệu ngôn ngữ để được đánh giá chuyên sâu hơn.

Nếu bạn thấy trẻ không thể bắt chước hoạt động, và các dấu hiệu khác như không thể tham gia nhiệm vụ (bất kỳ nhiệm vụ nào) trong một thời gian dài, kiểm tra xem liệu nhận thức có chậm trễ không hoặc liệu trẻ có vấn đề gì trong việc chú ý và duy trì chú ý không. Những trẻ tránh tương tác, thích một mình và không thể hiện sự thay đổi cảm xúc có thể có vấn đề về sự phát triển xã hội và cảm xúc và nên được đánh giá để hiểu nguyên nhân và gợi ý hành động. Vui lòng tham khảo các tài liệu và ý tưởng *the Autism Information and Resource Centre on the National Trust website* <http://autismresourcecenter.in/Default.aspx#>. Trẻ cũng có thể chỉ bám theo một người chăm sóc duy nhất. Khuyến khích người chăm sóc chơi trò chơi trốn tìm ở nhà và trong một tình huống không căng thẳng, từ đó trẻ có thể sử dụng các ý tưởng riêng biệt trong các trò chơi tinh thần và trải nghiệm sự vắng mặt kéo theo từ niềm vui do sự trở lại của người chăm sóc.

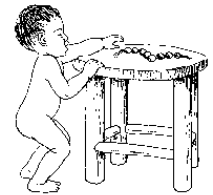
Sự suy giảm hoặc mất các kỹ năng ở giai đoạn này luôn luôn là vấn đề cần lưu ý và trẻ phải được đưa đến nơi thực hiện các đánh giá chuyên sâu.

Can thiệp thông qua vui chơi

Trẻ ở độ tuổi này vẫn thích tự chơi với đồ vật hoặc với người lớn trong các bài hát có giai điệu dễ hoặc trò chơi tương tác đơn giản. Chúng sẽ hứng thú hơn khi có trẻ khác và chúng chỉ chơi - cạnh - nhau, thỉnh thoảng nhìn nhau và cố gắng làm theo những gì chúng thấy trẻ khác làm. Chúng thích trẻ lớn hơn vài tuổi và thường tương tác với những trẻ này hơn là với người lớn. Việc tăng cường các vòng tròn xã hội của những trẻ chậm phát triển là cách đơn giản để làm giàu cuộc sống của chúng và cho chúng những cơ hội tự nhiên để học tập. Sử dụng các trò chơi tương tác như chơi xây dựng với cát, các bài hát có hành động cũng là cách để lôi kéo trẻ vào sự tương tác, xây dựng kỹ năng ngôn ngữ và xã hội.



Khuyến khích nhiều trải nghiệm vận động - cõng trẻ trên lưng và chạy, cùng nhau nhảy trên nệm, đi chân không trên các bề mặt khác nhau - cát, gạch, cỏ - và cho nhiều trải nghiệm với mức độ khác nhau - đi trên đường dốc hoặc bậc thang. Dạy trẻ sử dụng các đồ gỗ cứng để vịn cho việc di chuyển xung quanh an toàn và độc lập hơn. Khuyến khích trẻ chơi trốn tìm bằng cách đứng sau cửa, dưới bàn, trong tủ để cho trẻ nhiều trải nghiệm hơn về cơ thể và không gian.



Cho trẻ nhiều đồ chơi đơn giản có thể lắp ghép hoặc tháo rời, những cái hộp có nhiều lỗ kích cỡ khác nhau để trẻ có thể đẩy các vật vào trong và chúng có thể bắt đầu đánh giá kích cỡ, hình dạng. Bày ra cho trẻ thấy các cuốn sách có tranh đơn giản về các vật dụng hàng ngày hoặc album ảnh gia đình. Dành thời gian để khám phá cùng nhau. Những hoạt động này giúp phát triển các kỹ năng nhận thức và giúp chúng hiểu các vật ba chiều và sự liên quan của chúng đến với các hình vẽ hai chiều.



Dành thời gian nói chuyện cũng như chơi với trẻ. Sử dụng các câu đơn giản, ngắn gọn để mô tả chúng đang làm gì. Trẻ sẽ bắt đầu hiểu từ mô tả hoạt động và các đặc điểm nổi bật của một vật - màu sắc, hình dạng, kích cỡ. Những bài hát và giai điệu cùng với hành động là những cách tuyệt vời để giúp trẻ hiểu và học từ và nghĩa của chúng. Trẻ thích những âm thanh vô nghĩa và bạn có thể kết hợp nhiều bài tập vận động cơ miệng với trò chơi tạo khuôn mặt và âm thanh vui nhộn.

Trẻ thích chịu trách nhiệm với cuộc sống của chúng và một phần trong các hoạt động với người lớn và đây là những cách tuyệt vời để trẻ trải nghiệm với một loạt các kết cấu, khái niệm, các kỹ năng tay và cơ thể, tất nhiên là cả ngôn ngữ nữa. Trẻ có thể trải nghiệm và học về xà phòng trong khi tắm, áo quần khi mặc, cát, bùn, đất sét, cây trồng và hoa trong khi làm việc ngoài trời - tất cả những thứ này sẽ cho trẻ rất nhiều trải nghiệm với việc ngửi, sờ, âm thanh và cảnh vật thực sự có ý nghĩa và gần với cuộc sống. Nó cũng là cách tốt để chúng tự xây dựng khái niệm và cảm nhận độc lập.



Đọc thêm những ý tưởng cho đồ chơi tự làm và có sẵn tại nhà trong tài liệu *[Play and Cognition Resources folder and in Disabled Village Children: Chapter 49: A children's workshop for making Toys. Chapter 35 has suggestions for early play activities and toys.](#)*

Những điều quan trọng ở độ tuổi này

Từ hai đến ba tuổi, trẻ đã đạt được khả năng điều khiển toàn cơ thể rất tốt. Trẻ tràn đầy năng lượng và thích hoạt động liên tục; chạy và nhảy ngay cả nơi chỉ nên đi. Nếu được phép chơi tự do, trẻ sẽ có thể phối hợp cơ thể tốt để đạp xe ba bánh, phán đoán không gian, tốc độ và khoảng cách.

Xoay cổ tay cùng với cử động các ngón tay mang ý nghĩa là trẻ có thể làm được nhiều hơn các cử động tỉ mỉ bằng tay. Khi bắt chước tập viết, kỹ năng nắm phát triển cho phép trẻ hai tuổi có thể vẽ đơn giản trên giấy, trong khi trẻ ba tuổi có thể vẽ hình tròn bắt chước người lớn. Có khả năng nhặt và thao tác với các vật nhỏ, trẻ thích trải nghiệm với hình dạng và kích cỡ, lắp hình khối, đồ chơi, các lỗ nhỏ và lớn hay các trò chơi lắp hình đơn giản.

Khi khả năng khám phá thế giới tăng lên, trẻ hào hứng hỏi và chia sẻ về tất cả những gì trẻ thấy và trẻ nói liên tục ở độ tuổi này. Trẻ không ngừng nói về các trải nghiệm và quan sát của mình, có thể sử dụng một loạt các từ vựng gồm tính từ, danh từ, động từ, đại từ nhân xưng, từ chỉ không gian và hình dạng cho thấy trẻ phát triển khả năng thể hiện các biểu tượng. Ở giữa độ tuổi này, trẻ chuyển từ nói từ đôi sang câu dài hơn, mặc dù ngữ pháp không hoàn thiện hoặc không đúng.

Trẻ bị quyến rũ bởi các hoạt động của người lớn và sẽ có xu hướng quan sát lẫn bắt chước pha trà, quét nhà hoặc cho ai đó ăn trong các trò chơi giả bộ đơn giản. Lập kế hoạch trong đầu, tư duy trừu tượng và nhận thức về vai trò phát triển trong suốt các trò chơi giả vờ này. Các trẻ bé hơn chơi một mình ở gần các bạn cùng trang lứa. Với sự có mặt của người lớn trẻ tham gia vào hoạt động nhóm như kể chuyện hay hát. Cho đến cuối giai đoạn này, hai đến ba trẻ chơi cùng nhau trong nhóm, chia sẻ đồ chơi hơn là chơi cùng nhau. Trẻ thích nhìn sách tranh và ảnh. Trẻ có thể tìm thấy các chi tiết trong ảnh, nhận ra các hành động và chỉ tranh liên quan đến một trải nghiệm hoặc một sự kiện nào đó trong cuộc sống của trẻ.

Giai đoạn này trong cuộc đời của trẻ chập chững thường được gọi là “khủng hoảng tuổi lên hai” vì trẻ đòi sự độc lập và thích kiểm soát được cuộc sống cũng như các hoạt động của chúng. Nếu được dạy, trẻ sẽ nhanh chóng học hỏi các hoạt động tự phục vụ như uống nước bằng cốc, tự ăn, phối hợp khi mặc - cởi áo quần và tắm, ngay cả giúp những việc quanh nhà, đem đồ về hoặc cất đồ đi. Trẻ khẳng khẳng đòi làm các việc theo cách của chúng, bằng những từ ngữ của chúng và sở hữu những đồ vật, con người trong cuộc sống của chúng. Đây là giai đoạn cần sự nỗ lực của người chăm sóc, sự kiên nhẫn và hiểu biết của họ về nhu cầu của trẻ để biết những giới hạn và trải nghiệm thành công sẽ được đền đáp bằng việc trẻ sẽ có khái niệm bản thể và sự tự tin tốt.

Chu trình phát triển quan trọng: 2 tuổi đến 3 tuổi



Vận động thô

Chạy, đá banh, nhảy cả hai chân, đi giật lùi
Lên xuống cầu thang một mình, hai chân đặt ở một bậc
Đạp xe ba bánh

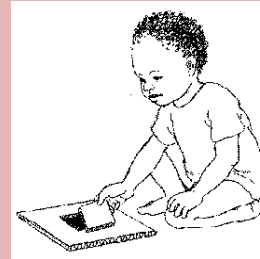


Cảm xúc xã hội

Thích trải nghiệm các việc của người lớn
Thích được khen khi làm các việc đơn giản
Bắt đầu hiểu và nhớ các luật lệ

Vận động tinh

Chép lại vòng tròn và chữ thập
Cầm bút sáp màu như người lớn
Đặt các vật nhỏ vào trong hộp chỉ mở hé



Giao tiếp & Ngôn ngữ

Sử dụng câu ba từ gồm đại từ, giới từ, tính từ, dạng câu hỏi
Hiểu và làm theo 2 đến ba chỉ dẫn
Trao đổi kinh nghiệm, sự kiện, suy nghĩ và câu kính khi không được hiểu

Nhận thức

Ghép được đồ vật với tranh và tìm được hình bị cắt (từ bảng lắp ghép)
Phân loại hoặc ghép nhóm từ các đặc điểm cơ bản như màu sắc và hình dạng
Nghe kể chuyện



Tự phục vụ

Phối hợp trong việc tắm, mặc và cởi áo quần
Phân biệt được khi nào muốn đi tiểu và đi tiêu
Giúp đỡ đồ của mình và xếp đồ dùng trong gia đình đúng chỗ.



Những điểm cần lưu ý

Hãy chú ý nếu trẻ đi lại một cách khác thường, như đi bằng mũi bàn chân, đi dạng chân, đi mà hai đầu gối chạm nhau, hoặc nếu trẻ có các kỹ năng chuyển từ ngồi sang đứng kém và ngược lại, nên giới thiệu trẻ đi kiểm tra chuyên sâu về vận động. Hãy tham khảo *Disabled Village Children, Chapter 6: "Guide for Identifying Disabilities"* để biết các gợi ý đánh giá. Trẻ không thích đi lại, chạy hoặc vận động hoặc thất bại trong các hoạt động này hay là gặp khó khăn trong việc tránh chướng ngại vật có thể trực trặc về kỹ năng vận động, khả năng lập kế hoạch vận động hoặc có vấn đề về thị giác. Vui lòng hoàn thành đánh giá chuyên sâu và tham khảo *"Motor Planning" in the Motor Resources Folder and Helping Children who are Blind, Chapter 4 "Finding out what your child can see" and Chapter 10: "Movement" for ideas.*

Trẻ hoạt động liên tục ở mức độ đáng kinh ngạc - luôn luôn chạy, nhảy, gõ đập - dường như không thể đứng yên một chỗ hoặc tham gia vào nhiệm vụ, có thể có vấn đề về giác quan hoặc khả năng chú ý hay khả năng điều khiển xung lực. Vui lòng tham khảo *Sensory Processing Checklist in the Sensory Resources Folder* và giới thiệu đến các đánh giá chuyên sâu nếu cần thiết.

Vụng về trong việc cầm các vật nhỏ, thực hiện các thao tác hoặc cầm nắm không đúng cách là dấu hiệu của việc chậm trễ hoặc thiếu hụt phát triển chức năng tay hoặc dấu hiệu của việc khiếm khuyết thị giác. Hãy giới thiệu trẻ đến các cuộc đánh giá chuyên sâu về thị giác và hãy tham khảo *Sensory Processing Checklist in the Sensory Resources Folder and send for further evaluation as needed.*

Lời nói và phát âm không rõ ràng có thể do mức độ khiếm thính, tai thường xuyên bị nhiễm trùng hoặc có vấn đề về cơ quan cấu âm. Hãy chắc chắn rằng các cuộc kiểm tra chuyên sâu về khả năng nghe và ngôn ngữ được tiến hành. Tham khảo cuốn *Helping Children who are Deaf, Chapter 5: What can your child hear? for testing suggestions and Chapter 3: Guidelines for Teaching Language, for some activity ideas.* Cũng nên đọc cuốn *CommDeall Intervention Manuals for Toddlers and Preschoolers, AYNIIH Speech and Language Stimulation and NIMH Manual on Early Intervention Series.*

Khi trẻ chỉ có một vài từ vựng, không biểu lộ chúng một cách dễ dàng, không sử dụng câu với ba hoặc nhiều từ hơn, có thể trẻ có vấn đề về việc thông hiểu ngôn ngữ hoặc mối quan hệ và tương tác xã hội. Tìm các dấu hiệu khác về khả năng thông hiểu như không thể theo chỉ dẫn đơn giản hoặc nhớ các chuỗi. Trẻ có vấn đề với mối quan hệ và tương tác xã hội có thể dành nhiều thời gian cho bản thân, không thể hoặc không sẵn lòng chơi trong nhóm nhỏ những trẻ khác, không thể chịu được việc chia sẻ như những trẻ bình thường cùng độ tuổi và có thể có những hành vi bất thường ở những trẻ nhỏ như thế này, chẳng hạn như chúng tự giải quyết vấn đề của mình hơn là tìm người lớn để nhờ vả. Điều này có thể là kết quả của một tình huống xã hội như trẻ bị bỏ mặc một mình hoặc cho thấy có vấn đề như chứng tự kỷ. Những trẻ này có các dấu hiệu như không thích tương tác mắt, chơi rập khuôn và có những sở thích hoặc không thích về mặt giác quan một cách mạnh mẽ. Xin tham khảo *"Autism Information and Resource Centre" on the National Trust website <http://autismresourcecenter.in/Default.aspx# for resources and ideas> and refer for further professional evaluation and guidance.* Mọi trẻ đều có

cách thể hiện bản thân một cách hiệu quả, vì thế hãy tham khảo "[*Communication Assessment*](#)" in the [*Communication Resources folder*](#) để bắt đầu hiểu biết về nhu cầu của trẻ và để xem xét những cách giúp phát triển lời nói như ngôn ngữ ký hiệu, tranh ảnh và các hệ thống khác. Hãy đọc [*CommDeall Intervention Manuals for Toddlers and Preschoolers*](#), [*AYJNIHH Speech and Language Stimulation*](#) and [*NIMH Manual on Early Intervention Series 3 \(Speech, language and communication\)*](#) để biết các gợi ý. Vui lòng xem xét đến việc giới thiệu trẻ tới Chuyên gia trị liệu ngôn ngữ nếu cần.

Lúc lên ba, trẻ sẽ có thể hiểu chỉ dẫn hai bước, gọi tên các bộ phận cơ thể, chỉ ra các hành động trong bức tranh, hát lại giai điệu, ghép và phân loại vật và tranh, bày tỏ sự hiểu biết về khái niệm như lớn và bé, nhiều và ít. Chậm trễ ở những lĩnh vực này cho thấy sự thiếu hụt trải nghiệm và cơ hội trong những năm đầu đời, các hoạt động vui chơi sẽ cho phép trẻ bắt kịp một cách nhanh chóng. Những chậm trễ này cũng có thể là dấu hiệu của việc thiếu khả năng thông hiểu. Hãy tham khảo "[*Activities for Making learning more joyful for children*](#)" in the [*Cognitive Resources Folder*](#). Cũng tham khảo [*NIMH Manual on Early Intervention Series1 \(Cognition, Audition and Fine Motor\)*](#), và [*Disabled Village Children page 318*](#).

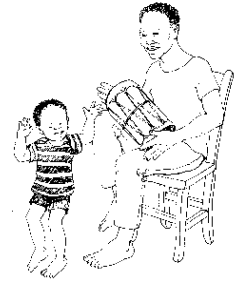
Ở tuổi này, trẻ sẽ khá độc lập trong ăn uống và phối hợp khi tắm rửa, mặc quần áo, trẻ thích, thậm chí đòi hỏi sự độc lập. Trẻ phải biết điều khiển việc đi vệ sinh. Những chậm trễ ở lĩnh vực này có thể do thiếu cơ hội hoặc có trẻ có vấn đề về việc thành thực các kỹ năng này vì chậm phát triển ở bất cứ lĩnh vực nào. Chảy nước dãi, không chú ý khi nước mũi chảy, đi chân không hoặc quá nhạy cảm với những cảm giác có liên quan đến các vấn đề khả năng tiếp nhận và chịu đựng giác quan. Xin đọc [*Sensory Processing Checklist in the Sensory Resources Folder*](#) và giới thiệu đến các đánh giá chuyên sâu hơn nếu cần. Tham khảo [*Disabled Village Children, Chapter 36 - 39*](#) để biết các gợi ý chi tiết về việc dạy trẻ độc lập trong tự phục vụ. Trẻ có vấn đề về ăn uống như quá thèm ăn hoặc không muốn ăn, nhai kém, không thích nhiều loại đồ ăn, cần đưa trẻ đi tư vấn chuyên sâu. Hãy nhớ rằng trẻ khiếm thị hoặc có vấn đề về giác quan thường có vấn đề về ăn uống.

Can thiệp thông qua vui chơi

Cho trẻ nhiều thời gian vui chơi trong nhà và ngoài trời, leo trèo, chạy nhảy và múa. Chọn môi trường và thách thức trong khả năng của trẻ để chúng có thể tận hưởng việc vận động và khi trẻ phát triển sự tự tin, thách thức chúng ở một ngưỡng khả năng của trẻ để giúp trẻ tiến bộ ở



những kỹ năng quan trọng của thăng bằng và phối hợp. Chơi trên các vật liệu khác nhau - cát, cỏ, bùn cho trẻ những phản hồi tốt về giác quan và giúp phát triển sức mạnh tổng thể.



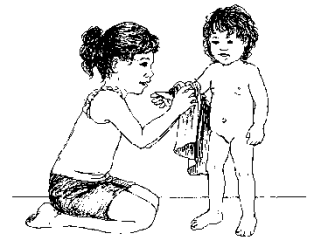
Khuyến khích sự tò mò tự nhiên của trẻ và cho phép chúng theo dõi bạn qua những việc bạn làm hàng ngày, cho trẻ các nhiệm vụ nhỏ để làm bên cạnh bạn. Hãy giúp trẻ khám phá môi trường của chúng một cách an toàn và dùng ngôn ngữ đơn giản để gọi tên các vật mà chúng trải nghiệm.



Đặt dự trữ một ít áo quần cũ, những cái bình không sử dụng và các đồ dùng gia đình khác và khuyến khích trẻ chơi giả vờ. Những trò chơi như thế này dạy trẻ chức năng của vật trong môi trường và cho phép chúng luyện tập và phát triển kỹ năng vận động cũng như xã hội. Nói với trẻ những từ đơn giản để mô tả những gì chúng đang làm.



Ở độ tuổi này, trẻ thích độc lập. Sử dụng các hoạt động hàng ngày và các công việc nhà cho trẻ nhiều cơ hội để học ngôn ngữ, kỹ năng vận động tinh, sắp xếp chuỗi và giải quyết vấn đề. Cho trẻ nhặt những hạt đậu nhỏ và để đậu vào chén cho bạn, lấy một cái áo ra, cho trẻ chú ý và sau đó đi lấy nó, dạy trẻ chuỗi qui trình mặc - “chui đầu, tay trái, tay phải, kéo xuống!” như một cách học các kỹ năng về số sẽ giúp hỗ trợ các kỹ năng học và tư duy. Khuyến khích trẻ độc lập nhưng cũng biết cách tìm sự giúp đỡ.



Bày sách, tranh và chữ ra cho trẻ. Để trẻ vẽ nguệch ngoạc với một cái cây trên cát, lá từ album ảnh, tìm tranh ở tạp chí và báo. Làm các trò chơi ghép hình và đồ chơi đơn giản từ các mảnh nhỏ có ở xung quanh nhà.

Những ý tưởng làm đồ chơi tại nhà có sẵn ở phần “đồ chơi” ở Play and Cognition Resources folder và trong Disabled Village Children: Chương 49: A children’s workshop for making Toys. Chương 35 có các gợi ý về các hoạt động và đồ chơi ban đầu.

3 tuổi đến 4 tuổi

Khi được 4 tuổi, trẻ phát triển khả năng kiểm soát toàn bộ cơ thể rất tốt. Chúng có thể chạy lên chạy xuống cầu thang, đi trên đường dốc, thay đổi tốc độ khi chạy, cân nhắc giữa cự li và tốc độ, nhảy qua rãnh, chơi với chày và bóng.

Đôi bàn tay của trẻ ở giai đoạn này cũng có thể làm được những nhiệm vụ tinh tế, giúp chúng thực hiện những hoạt động tự phục vụ một cách độc lập. Trẻ có thể gài nút áo, dùng kéo và giữ đồ vật bằng một tay trong khi tay kia thao tác với đồ vật, chẳng hạn như dùng ổ khóa và chìa khóa.

Phát triển rất tốt những kỹ năng xã hội và sự độc lập nên trẻ có thể dành nhiều thời gian hơn để chơi với bạn bè. Trẻ học được những luật chơi và có thể chơi những trò phức tạp với các bạn. Trò chơi giả vờ trở nên phức tạp hơn với toàn bộ cảnh trí và đạo cụ cũng được chúng chơi cùng với các bạn. Vui chơi là cách quan trọng để trẻ thực hành những sự thương lượng/đàm phán mang tính xã hội và ngôn ngữ là một phần thiết yếu của sự thương lượng đó. Trẻ có thể nói đúng và rõ ràng những câu dài, phức tạp, đúng ngữ pháp. Chúng có thể thảo luận và lên kế hoạch về toàn bộ tiến trình trò chơi, thông qua đó chúng phát triển được các kỹ năng kế hoạch, thương thuyết, nêu lý do, ghi nhớ, trình tự và hàng loạt các kỹ năng khác.

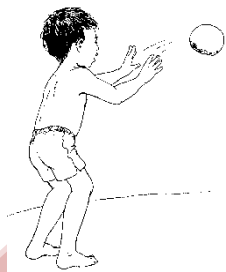
Trẻ vẫn phụ thuộc vào người lớn vì sự dẫn dắt và an toàn; trẻ thường xuyên đối đáp để trò chuyện, hỏi han, giảng giải và liên hệ với các sự kiện, tìm kiếm sự tiếp cận và sự hỗ trợ. Ngôn ngữ cung cấp cho chúng cách để thể hiện cảm xúc và suy nghĩ của mình. Đây là độ tuổi của những câu hỏi liên tu bất tận khi trẻ tích cực tìm cách hiểu tất cả mọi thứ từ các quy tắc ứng xử cho đến cách làm những việc gì đó.

Trẻ có thể nhớ lại và kể lại những câu chuyện và sự kiện. Chúng thậm chí còn có thể tạo ra những câu chuyện bằng cách nhìn vào những bức tranh và sử dụng trí tưởng tượng của mình. Vào lúc này, trẻ có thể trình bày suy nghĩ của mình thông qua các bức vẽ thường có thể nhận ra được các hình ảnh ngay cả khi vẫn cần sự giải thích cho toàn bộ bức tranh. Trẻ có thể sao chép hình ảnh như con mèo, cái cây, ngôi nhà có tất cả các chi tiết. Nhiều đứa trẻ có thể chơi trò xây dựng các cấu trúc phức tạp bằng bùn, khối gỗ hoặc bất cứ thứ gì dễ sử dụng. Trẻ xây dựng toàn bộ thành phố hoặc cảnh trí cho thấy khả năng sử dụng các đồ vật để biểu lộ những ý tưởng và những ký ức của các em.

Ở độ tuổi này, trẻ học thuộc được những bài hát, những gia điệu, chữ cái và những con số. Thông qua khám phá, nhiều trẻ nhận ra bảng chữ cái, họ và tên của mình, những con số và các ký hiệu khác mà chúng nhìn thấy nhiều lần. Nhiều trẻ thực hiện được sự tương ứng một – một có thể đếm các đồ vật từ một đến năm một cách chính xác. Trẻ cũng có thể sắp xếp các đồ vật theo trình tự kích cỡ. Trẻ có khái niệm về các nhóm – trai và gái, trẻ em và người lớn, chim và thú. Kiến thức của các em bây giờ đã vượt quá phạm vi gia đình của mình và các em biết được bác sĩ sẽ làm gì khi có một người trong gia đình bị bệnh và đề nghị người đó cần đi khám bác sĩ.

Trẻ ở độ tuổi này là những người giải quyết vấn đề rất tích cực, là người tìm kiếm thông tin và tham gia nhiệt tình vào thế giới đang mở rộng của mình.

Chu trình phát triển quan trọng: 3 tuổi đến 4 tuổi

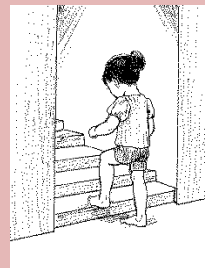


Vận động thô

Ném và bắt bóng

Đi lên cầu thang thay đổi chân

Có thể đứng một chân và có thể nhảy
lò cò ít nhất một đến hai lần



Giao tiếp & ngôn ngữ

Lời nói rõ ràng và dễ hiểu

Sử dụng câu đúng ngữ pháp

Hiểu và sử dụng đúng các câu hỏi khác nhau
khi hội thoại

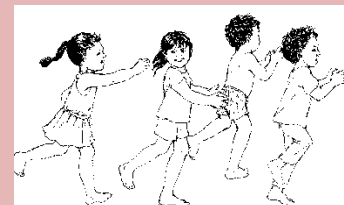


Vận động tinh

Xây khối nhiều mảnh

Có thể nhận ra các bức tranh – điền thêm các bộ phận của
khuôn mặt

Có thể sao chép các hình vẽ đơn giản nhiều bước (con mèo,
nhà, v.v)



Cảm xúc xã hội

Chơi cùng trẻ khác

Theo luật chơi

Thích chịu trách nhiệm

Nhận thức

Hiểu khái niệm số lượng, phương hướng và kích cỡ

Nhớ và thực hiện các chuỗi hoạt động chơi và tự phục vụ

Nhớ và kể lại một trải nghiệm và giải thích lý do các việc xảy ra

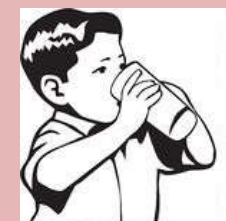


Tự phục vụ

Ăn uống độc lập

Thực hiện các hoạt động vệ sinh độc lập trừ việc lau rửa

Rửa và làm khô tay và lau miệng và mũi



Những điểm cần lưu ý

Một dáng đi vụng về, chậm hoặc có vẻ không bình thường, sự chuyển tiếp khó khăn giữa các vị trí và việc tụt hậu trong bất cứ giai đoạn quan trọng nào của sự vận động cũng là lý do phải được đánh giá lâm sàng một cách chi tiết ngay lập tức. Ở tuổi lên bốn, trẻ có thể duy trì tư thế ngồi xổm tăng dần từ ngồi xổm có hỗ trợ đến ngồi xổm một mình, nếu không đạt được thì cần đưa trẻ đến một chuyên gia vật lý trị liệu để được đánh giá.

Trẻ nên học cách ném bóng bằng một tay và chụp bóng bằng 2 tay, trẻ cũng có thể dùng gậy/chày để đánh bóng. Việc lập kế hoạch vận động kém, thị lực kém hoặc nhược trương cơ cũng là nguyên nhân gây ra những vấn đề trong lĩnh vực vận động thô. Cần kiểm tra tình trạng dinh dưỡng, sức mạnh của cơ, khả năng thị giác và việc lập kế hoạch vận động thô qua các tài liệu tham khảo sau để có những đề xuất về nguồn thông tin và việc đánh giá cũng như có được các ý tưởng: *Disabled Village Children*, Chapter 6: "[Guide for Identifying Disabilities](#)", "[Typical Gait](#)" and *Helping Children who are Blind*, Chapter 4 "[Finding out what your child can see](#)"

Những trục trặc về kỹ năng vận động tinh có thể dễ dàng nhìn thấy khi cài nút và mở nút quần áo. Xem xét sự phát triển của trẻ trong lĩnh vực này bằng cách sử dụng [Sequential Development of Grasp](#)". Hãy chú ý nếu trẻ có vấn đề về sức mạnh, khéo léo và việc nắm ngón tay. Nếu trẻ có vấn đề trong những lĩnh vực này, bạn cũng có thể thấy được những vấn đề của trẻ khi vẽ, viết, tô màu và các hoạt động khác như vậy. Hãy tham khảo "[Developing Grasp](#)" & "[Developing fine motor skills](#)" trong [Fine Motor Resources](#). Trẻ nhìn kém, trẻ có vấn đề về nhận thức thị giác, khuyết tật học tập hoặc khuyết tật trí tuệ cũng có thể gặp khó khăn trong các lĩnh vực này. Nếu không thực hiện những đánh giá một cách chuyên nghiệp, những vấn đề về tiến trình cảm giác hoặc khuyết tật nhẹ về cảm giác rất dễ bị bỏ qua. Hãy tham khảo những nguồn thông tin, chẳng hạn như "[LD Checklist](#)", *Helping Children who are Blind, Chapter 4 Finding out what your child can see* to identify possible areas of concern. Refer "[Tools for Classroom Activities](#)" in the Cognitive Resources Folder, *NIMH Manual on Early Intervention Series 1 (Cognition, Audition and Fine Motor)* and "[Activities for Making learning more joyful for children](#)" in the Cognitive Resources Folder để có ý tưởng can thiệp.

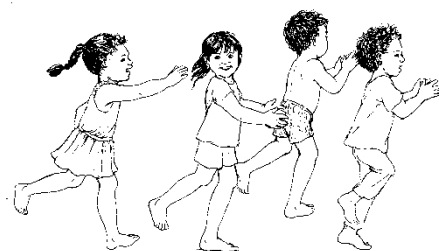
Các trục trặc trong việc phát âm cùng lúc kết hợp với những trục trặc trong việc nhai, nuốt, ăn và uống cũng là dấu chỉ cho thấy có trục trặc về vận động của miệng và cần được đánh giá lâm sàng. Nếu trẻ nói không rõ nhưng ngôn ngữ biểu hiện tốt, nói câu đúng ngữ pháp và hội thoại giỏi thì cần tham khảo "[Communication Assessment](#)" in the [Communication Resources folder to make a beginning in understanding the child's needs](#). Refer *Comm Deall Intervention Manuals for Toddlers and Preschoolers, AYJNIHH Speech and Language Stimulation and NIMH Manual on Early Intervention Series 3 (Speech, language and communication)* for activity suggestions để biết các hoạt động gợi ý. Vui lòng xem xét việc chuyển trẻ đến Chuyên gia trị liệu ngôn ngữ nếu cần thiết.

Có những trẻ rụt rè, nhút nhát, ở trong những hoàn cảnh cách biệt, không giao tiếp với bạn cùng lứa hoặc gia đình thì cần hỗ trợ các em phát triển các kỹ năng xã hội. Hãy tìm hiểu những kinh nghiệm ban đầu của trẻ thói quen hàng ngày hiện tại của các em để trẻ

có những kích thích mang tính xã hội. Bạn cũng cần kiểm tra những dấu hiệu khác – trẻ có nói chuyện với người nghe một phù hợp không, có trả lời bằng cách lặp lại câu hỏi không, có nói chuyện một mình hoặc dùng những cụm từ lạc đề với tình huống cần đánh giá, và cần những chẩn đoán khác nhau để xác định các chiến lược can thiệp thích hợp. Xin hãy tham khảo để có thêm thông tin và ý tưởng cũng như có được sự hướng dẫn và lượng giá một cách chuyên nghiệp từ *“Autism Information and Resource Centre” on the National Trust website <http://autismresourcecenter.in/Default.aspx#>*. Cần tiếp tục tìm hiểu và hỗ trợ trẻ khi chúng gặp những vấn đề về nhạy cảm quá mức, đòi hỏi quá đáng để có được những âm thanh, chất liệu, xúc giác, chuyển động, ánh sáng hoặc màu sắc nhất định cũng chỉ ra những vấn đề về cảm giác. Xin hãy tham khảo [Sensory Processing Checklist](#) và gửi những thông tin để đánh giá khi cần thiết.

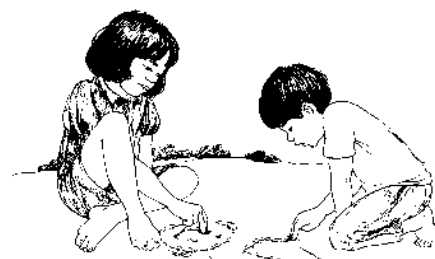
Can thiệp thông qua vui chơi

Trẻ ở độ tuổi này bắt đầu chơi với trẻ khác và trải nghiệm này vô cùng quan trọng với trẻ. Lúc này trẻ có thể sử dụng các kỹ năng hội thoại và xã hội mà trẻ được học ở các năm trước với sự hỗ trợ của người chăm sóc quanh trẻ. Trẻ chơi các trò chơi vận động với các quy định đơn giản, như trò đuổi bắt, nhưng cũng thích chơi đóng vai cha mẹ hoặc giáo viên. Trẻ có thể sử dụng các đồ vật một cách sáng tạo để tạo ra các đồ vật khác ở trong môi trường và thích chơi các trò chơi như là *con có thể thấy hình gì ở đám mây hoặc có bao nhiêu cách để sử dụng một hòn đá* (dùng đập xe khi đang chạy, đập con gián, vẽ). Các trò chơi như thế sẽ xây dựng các kỹ năng tư duy cũng như ngôn ngữ và từ vựng cho trẻ.



Trẻ thích nghe chuyện, đặc biệt là khi chuyện kể về chính bản thân các bé hoặc ai đó mà chúng biết. Trẻ có thể hiểu câu chuyện đơn giản về một người hoặc con vật tưởng tượng và sẽ thường yêu cầu kể đi kể lại một câu chuyện. Điều này giúp trẻ phát triển ngôn ngữ, nhớ và kể lại câu chuyện theo đúng trình tự. Thêm vào các minh họa và tham gia cùng bạn trong việc vẽ là cách vui nhộn để phát triển khả năng sáng tạo và các kỹ năng thực hành tay của trẻ.

Cho trẻ nhiều cơ hội để sáng tạo - cho chúng không gian bên ngoài để chúng có thể trang trí mỗi ngày với hoa, đá và các bức vẽ; cho trẻ các bình lọ cũ để sơn hoặc báo cũ để trẻ có thể cắt dán để làm tranh cắt dán. Bảo trẻ làm một cái kệ từ những cái hộp hoặc làm phong bì để đựng thư. Qua việc thực hiện những điều này, trẻ sẽ học được về kích cỡ, trọng lượng, số lượng và đo lường. Trẻ sẽ chuẩn bị cho tuổi đến trường vì các trò chơi của chúng sẽ phát triển khả năng phán đoán, tập trung và sử dụng tay một cách hiệu quả.



Trẻ sẽ khá độc lập trong việc tự phục vụ ở cuối giai đoạn này. Chỉ cho chúng cách làm các việc khó, vì trẻ có thể xem và bắt chước, nhưng cũng phải nói từng bước với trẻ để trẻ có thể sử dụng ngôn ngữ để tự hướng dẫn bản thân thông qua các chuỗi hoạt động.

Tầm quan trọng của độ tuổi này

Từ 4 – 6 tuổi, việc tăng dần sự phối hợp, thăng bằng, điều khiển vận động tinh cho phép trẻ phát triển khả năng độc lập nhiều hơn trong các hoạt động tự phục vụ bao gồm việc tắm rửa, mặc quần áo và cả cột dây giày.

Trẻ trở nên thành thạo hơn khi vẽ, dùng kéo cắt và thao tác với những dụng cụ đơn giản. Những kỹ năng này đòi hỏi phải dùng một tay còn tay kia hỗ trợ. Khi qua được giai đoạn này, trẻ bắt đầu cho thấy thiên hướng thích dùng tay này hơn tay kia.

Trẻ cũng thích những hoạt động có thách thức khi giữ thăng bằng, chẳng hạn như nhảy lò cò, nhảy dây hoặc nhảy cao lên; trẻ có thể phối hợp tốt khi đi xe đạp, bắt ném và đập bóng bằng gậy/chày. Trẻ thích chơi theo nhóm và chúng hiểu được phải tuân theo quy định và phát triển ý thức về sự công bằng trong khi chơi.

Đây là giai đoạn mà trẻ có thể nói chuyện một cách dễ dàng và nói không ngừng. Trẻ sẽ học được các quy tắc của đàm thoại mang tính xã hội và những thỏa thuận nhưng có thể chỉ thực hiện một cách nhất quán vào cuối của độ tuổi này.

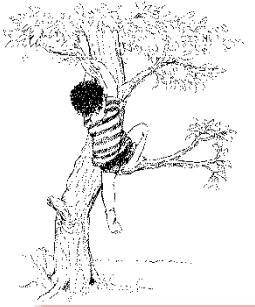
Trẻ bắt đầu đặt câu hỏi cho người lớn về những quy tắc hành vi ứng xử và thường yêu cầu phải hiểu được trước khi vâng lời. Ở độ tuổi này, trẻ có khả năng phân tích và đáp ứng với những tình huống xã hội. Ở giai đoạn đầu của lứa tuổi, trẻ sẽ nhìn người lớn để được khẳng định hoặc được cho phép trước khi hành động, nhưng khi trẻ lớn hơn một chút, chúng có khả năng tự quyết định cho bản thân tốt hơn.

Trong giai đoạn tuổi này, trẻ thực hiện việc tự chủ, sáng tạo và biểu lộ cảm xúc tốt hơn. Những cảm xúc thường mãnh liệt trong giai đoạn này, thông thường nhất là sự giận dữ, sợ hãi và tò mò. Sự tò mò là công cụ quan trọng để hiểu biết và trẻ có kỹ năng ngôn ngữ để hỏi và làm rõ những gì chúng quan sát được.

Trẻ thích nghe những câu chuyện và thích kể chuyện, trẻ tạo ra những yếu tố nếu người nghe chấp nhận. Trẻ thích tạo ra những cảnh phức tạp có sử dụng những đồ dùng hàng ngày và những hoạt động ở những trạng thái khác nhau, muốn trở thành giáo viên, cảnh sát, ba mẹ hay bác sĩ. Nhân cách của trẻ được thể hiện rõ ràng trong sở thích với các loại trò chơi khác nhau – trẻ thích chơi ghép hình, xem sách và tranh ảnh, trẻ thích chơi ngoài sân, có những trẻ lại dành nhiều giờ để chơi những trò tưởng tượng.

Tất cả những nhiệm vụ trên đều để chuẩn bị cho trẻ đến trường và học tập một cách chính thức.

Chu trình phát triển quan trọng: 4 – 6 tuổi



Vận động thô

Phát triển khả năng thăng bằng và phối hợp tốt – trèo cây, nhảy dây

Thích những trò nhảy lò cò, nhảy cao và chạy
Bắt đầu chơi những trò theo nhóm có tổ chức với bạn cùng lứa



Tình cảm xã hội

Thể hiện nhiều trạng thái tình cảm

Có nhóm bạn cùng lứa và thường có 1 bạn thân

Hiểu và tuân theo những quy tắc xã hội trong bối cảnh ở trường, ở nhà, với khách và gia đình

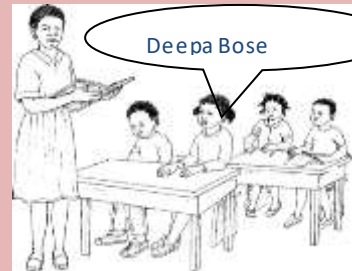


Nhận thức

Có sự hiểu biết tốt về thời gian trong ngày và trong tuần

Có thể phân loại đồ vật theo những thông số khác nhau như kích cỡ, chức năng...

Có khái niệm về chữ số và số lượng.



Giao tiếp và ngôn ngữ

Kể lại một câu chuyện quen thuộc một cách rõ ràng

Nhớ và nói được những thông tin nhận dạng như: họ tên, địa chỉ, ngày sinh

Khởi xướng và duy trì hội thoại luân phiên một cách phù hợp

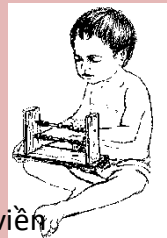


Vận động tinh

Tô màu bên trong đường viền

Gài nút áo, xâu chuỗi hạt

Sao chép hình trừu tượng, phức tạp – học chữ cái



Tự phục vụ

Giúp làm những việc nhà đơn giản

Tự làm những việc như mặc quần áo, tắm, đi vệ sinh

Biết đề nghị giúp đỡ khi cần thiết



Những điểm cần lưu ý và Can thiệp thông qua vui chơi

Đây là giai đoạn trẻ sẵn sàng đến trường. Tất cả mọi trẻ nên được hoàn tất việc đánh giá ở tất cả mọi lĩnh vực, đặc biệt là thị giác, thính giác và vận động tinh, là một phần hoạt động đọc tại trường của trẻ. Việc chậm trễ ở một lĩnh vực có thể ảnh hưởng đến mọi lĩnh vực của chức năng. Vì sự khiếm khuyết thường chỉ ở từng phần nên dễ bị bỏ qua trong quá trình đánh giá đơn giản..

CÁC KỸ NĂNG VẬN ĐỘNG

Ở tuổi này, hầu hết những sự chậm trễ trong kỹ năng vận động rất dễ phát hiện. Xin hãy tham khảo [NIMH Manual on Early Intervention Series 2: Gross and Fine Motor](#) để phát hiện sự chậm trễ trong sự phát triển vận động. Tuy nhiên phải nhớ rằng một đứa trẻ năng động có thể đáp ứng các mốc vận động chủ yếu nhưng lại chưa có khả năng phối hợp. Trẻ có thể gặp khó khăn khi ném và chụp trái banh; đá và đập banh bằng gậy/chày hoặc vừa chạy vừa nhảy lò cò. Hãy xem thêm [Developmental Milestones: Gross and Fine Motor](#) để biết những hướng dẫn về sự phát triển các kỹ năng vận động.

Các hoạt động được đề nghị chẳng hạn như sự chuyển động khéo léo qua một mê cung có những thay đổi về chiều cao và không gian (co người để chui qua một cái lỗ, nhảy qua hoặc bò dưới một cái ghế, cái bàn và v.v...), điều khiển được xe ô tô đồ chơi hoặc chạy xe đạp trên con đường có chướng ngại vật rồi vòng lại. Ban đầu cần hỗ trợ trẻ bằng cách cho trẻ đi theo bạn qua mê cung, nói cho trẻ biết những dấu mốc thị giác và bằng lời. Vui lòng tham khảo ["The Normal Gait Cycle"](#) để có thêm ý tưởng.

Nếu trẻ thường xuyên bị vấp té, va đập vào các đồ vật và bị sốc bởi tất cả những điều trên thì hãy kiểm tra các kỹ năng vận động; cũng cần kiểm tra nếu trẻ bị giảm thị trường dưới. Hãy tìm những dấu hiệu khác chẳng hạn như nghiêng đầu một cách quá mức khi phải định vị những đồ vật ở gần chân. Những trẻ rất năng động ban ngày nhưng lại trở nên trầm tĩnh, dè dặt hoặc sợ hãi vào ban đêm có thể có vấn đề về thị giác do ảnh hưởng từ tình trạng võng mạc của trẻ. Hãy quan tâm đến việc kiểm tra lâm sàng cho trẻ, chú ý vấn đề dinh dưỡng và có những can thiệp trong môi trường để dưỡng và môi trường để hỗ trợ trẻ. Vui lòng tham khảo cuốn [Helping Children who are blind, Chapters 10 & 11](#) để có ý tưởng khi dạy vận động và an toàn cho trẻ.

Trẻ thể hiện sự khó khăn ở kỹ năng Vận Động Tinh chẳng hạn như cầm bút chì đúng cách, tô màu đúng trong phạm vi dòng kẻ, xếp nhiều khối vuông thành một tòa tháp thẳng, hoặc thao tác với các dụng cụ cần cả độ chính xác cũng như sức mạnh, ví dụ vận cái tô vít. Hãy

chú ý khi trẻ viết và vẽ mà dùng lực quá yếu hoặc quá mạnh. Hãy đưa cho trẻ những dụng cụ đơn giản để trẻ thao tác như bàn phím máy tính hoặc điện thoại quay số, lõi cuốn trẻ vào những trò chơi như xé dán tạo thành bức tranh, mặc quần áo cho búp bê, vẽ tranh bằng các ngón tay để phát triển các kỹ năng phối hợp vận động tinh. Tất cả các hoạt động như chơi với cát, đất sét, bột; giặt và vắt quần áo cho búp bê hoặc những miếng đều tạo sự phối hợp và tăng sức mạnh cho ngón tay và bàn tay. Hãy tham khảo cuốn **Disabled Village Children pages 305 – 306** để có thêm ý tưởng.

Hãy chú ý những khó khăn trong việc lập kế hoạch vận động, hành động cần diễn đạt bằng lời, những sự vụng về, những khó khăn trong việc giữ thăng bằng và sự phối hợp để quyết định chiến lược can thiệp có thể hữu ích. Tiền sử của những chậm trễ trong các mốc phát triển hoặc thiếu kinh nghiệm đều có thể được hỗ trợ bằng cách tăng cơ hội chủ động giải quyết vấn đề thông qua vui chơi. Trẻ vẫn không chắc sử dụng tay nào, không thực sự học được bên trái và bên phải, hoặc có khó khăn trong các hoạt động phản chiếu có thể có ích từ các hoạt động đối xứng giao cắt. Một số hoạt động bao gồm nảy bóng bằng một tay và chụp bóng bằng tay kia, vẽ một bức tranh trong không khí rồi ngừng lại 8 giây, cầm bút chì bằng cả hai tay, viết nguệch ngoạc và chơi trò bóng với gậy, cầm gậy bằng cả hai tay. Bạn có thể tham khảo **Crossing Midline** and **Creative Movement** để có thêm ý tưởng.

Nothing About Us Without Us (Innovative Technologies) của David Werner cũng là một nguồn tham khảo rất tốt cho các thiết bị hỗ trợ và ứng dụng cần thiết cho việc ngồi/đứng.

NGÔN NGỮ, GIAO TIẾP VÀ TÌNH CẢM XÃ HỘI

Ở độ tuổi này, trẻ cần phải nói rõ ràng, việc phát âm không rõ ràng và nói không lưu loát có thể là một dấu chỉ của khiếm thính hoặc vấn đề về vận động miệng. Những trẻ có tiền sử thường xuyên nhiễm trùng tai hoặc trẻ khiếm thính cũng thường gặp những vấn đề này. Hãy đảm bảo rằng trẻ đã được kiểm tra lâm sàng. Tham khảo cuốn **Helping Children who are Deaf, Chapter 5: What can your child hear?** để biết những đề nghị về đánh giá. Những trẻ không nói được những câu đúng ngữ pháp, câu không hoàn chỉnh hoặc những trẻ chỉ nói những câu có 2, 3 từ cũng có thể đang gặp vấn đề. Hãy tham khảo **Normal Development of Speech, Language and Communication** để xác định được những lĩnh vực gặp trục trặc. Biểu đồ **Communication Decision Chart** sẽ giúp bạn có những ý tưởng cụ thể để hỗ trợ trẻ phát triển ngôn ngữ và giao tiếp.

Nếu trẻ không nói hoặc có những chậm trễ đáng kể về lời nói vì bất cứ lí do gì, xin vui lòng quan tâm đến việc dùng phương pháp thay thế trong giao tiếp, chẳng hạn như hệ thống những ký hiệu hay những bức tranh. Tham khảo cuốn **Helping Children who are Deaf, Chapter 4: Basic Communication Skills** and Chapter 8: **Learning to use a sign language** and **Augmentative and Alternative Communication**. Cũng nên tìm đọc **Curriculum and Teaching DSE (ASD) Manual**, pg. 96 – 98, **Developing Communication Skills** and **Training in Communication Skills** from NIMH.

Những trẻ không thể liên kết thứ tự của những sự kiện hoặc không thể theo kịp một hướng dẫn có 3 bước có thể có vấn đề với việc hiểu ngôn ngữ hoặc có vấn đề về trí nhớ. Những vấn

đề đó có thể làm hạn chế ngôn ngữ hoặc khả năng trí tuệ. Hãy tham khảo cuốn [Giúp đỡ trẻ em điếc](#), Chapter 3: [Guidelines for Teaching Language](#) để có thêm ý tưởng.

Một số trẻ thường lặp lại những gì người khác nói hơn là tự nói ra những gì chúng đang suy nghĩ hoặc trả lời những câu hỏi. Những điều này thường được nhìn nhận khi trẻ không hiểu câu hỏi, không có những kỹ năng ngôn ngữ hoặc không có đủ vốn từ để trả lời. Một số trẻ lặp lại vài từ hoặc nhóm từ, đơn giản chỉ để thỏa mãn chính bản thân chúng (tự kích thích) hơn là chúng truyền đạt ý nghĩa. Hãy tham khảo "[Communication Assessment](#)" để tạo sự khởi đầu trong việc hiểu về những nhu cầu của trẻ hoặc bạn có thể tham khảo "Autism Information and Resource Centre" on the National Trust website <http://autismresourcecenter.in/Default.aspx#> để có thêm nguồn thông tin và ý tưởng. Cũng tham khảo thêm [CommDeall Intervention Manuals](#) for Toddlers and Preschoolers, [AYJNIHH Speech and Language Stimulation](#) and [NIMH Manual on Early Intervention](#) Series 3 (Speech, language and communication) để có thêm những đề xuất cho hoạt động. Vui lòng liên hệ với Chuyên gia trị liệu Ngôn ngữ và Lời nói khi cần.

Những trẻ không học được những quy tắc về hội thoại mang tính xã hội hoặc không thể có những cuộc đàm thoại hai chiều thích hợp có thể đơn giản là không có đủ những khám phá ban đầu thích hợp và sẽ được lợi từ những trải nghiệm ngôn ngữ phong phú. Cũng có thể do trẻ không được phát triển vốn từ tương xứng và trẻ sẽ được lợi từ những hoạt động kích thích ngôn ngữ, hãy vui lòng tham khảo [AYJNIHH Speech and Language Stimulation](#).

Ngoài ra, một số trẻ chỉ có một chút mong muốn giao tiếp thì chúng thường thích ở một mình hơn và có rất ít mối quan hệ với bạn bè và người lớn. Chúng gặp nhiều rắc rối trong việc hiểu các tình huống mang tính xã hội và gặp khó khăn khi duy trì hoặc thực hiện việc giao tiếp bằng mắt khi trò chuyện. Chúng thường không để ý đến trẻ khác, chỉ quan tâm một chút đến những trò chơi vui vẻ và không tham gia tương tác với các trò chơi. Vui lòng tham khảo cuốn [Sensory Processing Checklist](#) và gửi thêm những bản lượng giá khi cần. Cũng nên tham khảo [Communication Assessment](#) để hiểu thêm về khả năng và nhu cầu của trẻ, tham khảo [CommDeall Intervention Manuals](#) để biết về trẻ mầm non và trẻ mẫu giáo để có thêm một số ý tưởng cho các hoạt động.

NHỮNG KỸ NĂNG TỰ PHỤC VỤ

Nếu trẻ vẫn chưa tự chăm sóc bản thân thì bạn đừng giúp trẻ làm những việc đơn giản lật vạt trong nhà, hãy kiểm tra những mốc phát triển bị chậm trễ. Lý do của việc chậm trễ có thể là do thiếu cơ hội để trẻ tự làm mọi thứ cho bản thân, thiếu sự hướng dẫn, thiếu khả năng theo được những hướng dẫn, nhìn kém hoặc gặp những vấn đề giác quan khác. Hãy đọc cuốn *Disabled Village Children*, Section D: [Helping Children Develop and Become More Self-Reliant](#) sẽ thấy rất nhiều đề xuất cho từng lĩnh vực thuộc kỹ năng tự phục vụ. Cũng cần đọc thêm cuốn The [NIMH skills training series](#) and [CommDeall Intervention Manuals](#) để có được những đề nghị cho việc hướng dẫn trẻ ấu nhi và trẻ trước tuổi đến trường.

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Trẻ nên được học các khái niệm về thời gian và được liên quan đến các câu chuyện, các sự kiện đã xảy ra với trẻ theo một cách có cấu trúc. Trẻ cũng nên biết giải quyết các vấn đề đơn giản bao gồm số lượng, lý do và trình tự mang tính logic, những sự chậm trễ trong những lĩnh vực này sẽ dẫn đến việc có rất ít kinh nghiệm hoặc gặp phải những vấn đề lớn hơn trong việc lĩnh hội kiến thức và lập luận. Những trẻ này học những khái niệm và kỹ năng một cách hiệu quả nhất thông qua những hoạt động thường lệ hàng ngày. Tuy vậy, hãy đảm bảo rằng trẻ được lôi cuốn vào những hoạt động điển hình bao gồm việc giáo dục với nhóm bạn cùng lứa với trẻ và tăng cường thêm những trải nghiệm của trẻ với sự tiếp cận đa giác quan trong học tập. Tham khảo [NIMH Manual on Early Intervention Series 1](#) (Cognition, Audition and Fine Motor), and to [Disabled Village Children](#) page 316.

Trẻ ở độ tuổi này cũng có thể nhận ra được những sự khác nhau trong việc định hướng chẳng hạn như một con cá đối diện với hướng của một dây cá. Trẻ có thể sao chép được những hình mẫu đơn giản kể cả trình tự các màu sắc hoặc hình dạng. Bạn có thể kiểm tra thêm bằng cách cho trẻ sao chép những hình dạng hoặc chữ cái, thậm chí cả khi trẻ không biết cách viết và viết ngược và những vấn đề khác như dùng thuận một tay. Các trục trặc gặp phải trong những hoạt động này có thể là dấu chỉ cho thấy trẻ có vấn đề về nhận thức thị giác hoặc những khiếm khuyết cụ thể trong quá trình xử lý thị giác. Hãy tham khảo [Grade Level Assessment Device \(GLAD\) for Children with Learning Problems in Schools](#).

Hãy chú ý xem trẻ có gặp khó khăn trong việc duy trì sự chú ý khi thực hiện nhiệm vụ trong khoảng hơn 5 phút hay không, hoặc cho thấy rất cần hoạt động thể chất và di chuyển ở mức độ rất cao hay không, xin hãy tham khảo thêm về đánh giá xem trẻ có vấn đề về tăng động giảm tập trung hay không.

Recommended Resources

Unless otherwise mentioned, this section connects you to resources available online. It is not an exhaustive list, but rather adequate to help get started.

Early Intervention across disabilities & skill areas

Disabled Village Children: A guide for community health workers, rehabilitation workers, and families. David Werner. Hesperian Health Guides, Berkeley, CA <http://hesperian.org/books-and-resources/>

NIMH has publications relevant to early intervention providing both activities as well as information. Many can be downloaded or ordered by visiting their website <http://www.nimhIndia.org/list.htm>

Zero to Three: an online resource with information & activities <http://www.zerotothree.org/child-development>

Cerebral Palsy

Promoting the Development of Young Children with Cerebral Palsy: A guide for Mid-level Rehabilitation workers. World Health Organization, Geneva, 1993 [order through the WHO website]

Nothing about us without us. David Werner <http://www.dinf.ne.jp/doc/english/global/david/dwe001/dwe00101.htm>

Vision Impairment, Deafblindness and Multiple Sensory Impairment

Helping Children who are Blind. Family and community support for children with vision problems. Sandy Niemann & Namita Jacob. Hesperian Health Guides, Berkeley, CA. <http://hesperian.org/books-and-resources/>

Perkins is one of the best resources for information, ideas and self-education in the field of vision impairment and additional disabilities. You can find a range of resources at: www.perkinselearning.org. You could also use Perkins Scout to locate articles on topics for instance: <http://www.perkins.org/resources/scout/early-childhood/>

The California Deafblind Services offer information in simply written well organized fact sheets and articles. Some have been downloaded for you in the Resources section but you can find more at: <http://www.cadbs.org/fact-sheets/> or <http://www.cadbs.org/articles-by-subject/>

The Oregon Deafblind program is another source that links you to numerous other resources as well <http://www.oregondb.org/overviewresources.html>

Deafness, Language and Communication impairment

Helping Children who are Deaf. Family and Community support for children with hearing problems. Sandy Niemann, Devorah Greenstein, and Darlena David. Hesperian Health Guides, Berkeley, CA <http://hesperian.org/books-and-resources/>

Autism

Autism Information and Resource Centre: <http://autismresourcecenter.in/Default.aspx>